



VÌ NỀN TÀI CHÍNH QUỐC GIA
MINH BẠCH, BỀN VỮNG!

KIỂM TOÁN

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Điện thoại: (024) 6276 7891 - Fax: (024) 6282 2191

Email: baokiemtoan@sav.gov.vn - Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn

NĂM THỨ MƯỜI MỘT

Số 9/2022 (504)

THỨ NĂM

NGÀY 03-3-2022

THỦ TƯỚNG PHẠM MINH CHÍNH:

Quy hoạch phải tìm được động lực mới cho phát triển

Ngày 02/3, tại Trụ sở Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chủ trì Hội nghị trực tuyến toàn quốc về đẩy nhanh tiến độ quy hoạch và tham vấn về định hướng Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (ảnh bên).

Dự họp tại đầu cầu Trụ sở Chính phủ còn có các Phó Thủ tướng Chính phủ: Phạm Bình Minh, Lê Minh Khái, Vũ Đức Đam, Lê Văn Thành; lãnh đạo các Bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ. Dự họp tại điểm cầu các địa phương có Bí thư Tỉnh ủy, Thành ủy, Chủ tịch UBND của 63 tỉnh, thành phố.

Hội nghị đã nghe Báo cáo tình hình lập, thẩm định, phê duyệt các quy hoạch thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 thuộc hệ thống quy hoạch quốc gia; Báo cáo định hướng quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

(Xem tiếp trang 4)



Ảnh: TTXVN

Đại hội đại biểu Phân hội
Kiểm toán viên nhà nước
thành công tốt đẹp



2

KIỂM TOÁN VIỆC THỰC HIỆN
CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI:

Kỳ vọng lớn,
trách nhiệm cao

3

CHƯƠNG TRÌNH PHỤC HỒI VÀ PHÁT
TRIỂN KINH TẾ:

Triển khai càng sớm,
càng hiệu quả

4

Ứng dụng công nghệ để
rút ngắn thời gian, nâng
cao chất lượng kiểm toán

7

Qua kết quả kiểm toán

VIỆC QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI CHÍNH
CÔNG, TÀI SẢN CÔNG TẠI TRƯỜNG
ĐẠI HỌC KINH TẾ TP. HCM:

Tự chủ trong thực hiện
nhiệm vụ tuyển sinh,
đào tạo có chuyển biến
nhưng còn bất cập

8

Thị trường vốn cần thêm
những động lực
để phát triển

11

M&A LĨNH VỰC TÀI CHÍNH:
Hứa hẹn một năm sôi động

13

Ngành du lịch thích ứng
an toàn, thúc đẩy
khôi phục kinh tế



14

KENYA:
Lãng phí, kém hiệu quả
tại Dự án điện quốc gia

16

TRƯỜNG ĐÀO TẠO VÀ BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ KIỂM TOÁN:

25 năm xây dựng và phát triển



(Xem trang 6)

Chuyện trong tuần

Ổn định nguồn cung và giá cả thị trường xăng dầu

□ TS. NGUYỄN MINH PHONG - Chuyên gia Kinh tế

Những ngày gần đây nổi lên hai vấn đề nóng trên thị trường xăng dầu trong nước là xu hướng tăng giá bán ra liên tục và hiện tượng găm giữ hàng, giảm lượng cung ứng bán lẻ ở một số địa phương.

Qua 6 lần điều chỉnh tăng liên tiếp, từ ngày 01/3/2022, giá xăng E5RON92 lên cao nhất kể từ năm 2014 đến nay, hiện là 26.070 đồng/lít; giá xăng RON95-III là 26.830 đồng/lít; dầu diesel là 21.310 đồng/lít; dầu hỏa là 19.970 đồng/lít; dầu mazut là 18.460 đồng/kg.

Giá bán lẻ xăng dầu tăng liên tục làm tăng chi phí yếu tố đầu vào, kéo theo hệ quả tăng giá và giảm sức cạnh tranh của nhiều hoạt động sản xuất kinh doanh; đồng thời, thu hẹp hoặc chỉnh hướng cơ cấu tiêu dùng có khả năng thanh toán trên thị trường; trực tiếp làm tăng lạm phát và giảm động lực tăng trưởng chung trong nước.

(Xem tiếp trang 5)

BÁO KIỂM TOÁN PHÁT HÀNH THỨ NĂM HÀNG TUẦN TRÊN CẢ NƯỚC

Theo dòng thời sự

□ Ngày 27/02, nhân kỷ niệm 67 năm Ngày Thầy thuốc Việt Nam, tại Phủ Chủ tịch, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc gặp mặt thân mật Đoàn đại biểu cán bộ y tế tiêu biểu toàn quốc đại diện cho hàng trăm nghìn y, bác sĩ, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành y cả nước.

□ Ngày 01/3, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chủ trì họp trực tuyến Thường trực Chính phủ với các địa phương nghe báo cáo nghiên cứu tiền khả thi đối với 5 dự án giao thông trọng điểm gồm: Đường vành đai 4 Vùng Thủ đô Hà Nội; đường vành đai 3 TP. HCM; đường cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng; đường cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột; đường cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu.

□ Văn phòng Quốc hội vừa truyền đạt ý kiến của Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ gửi một số cơ quan của Quốc hội yêu cầu giám sát về tình hình cung ứng xăng dầu trong nước và Nhà máy Lọc hóa dầu Nghi Sơn.

□ Ngày 24/02, tại Nhà Quốc hội, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ đã làm việc với Đoàn giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về “Việc thực hiện các nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019-2021”.

Tăng cường tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị của các cơ quan Trung ương

Đây là chủ đề của Chuyên đề năm 2022 và là vấn đề trọng tâm được đặt ra trong Kế hoạch số 341-KH/ĐU của Đảng ủy KTNN về việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2022 và Chuyên đề năm 2022 “Tăng cường tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị của các cơ quan Trung ương”.

Kế hoạch xác định yêu cầu: Việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW và Chuyên đề năm 2022 phải đảm bảo 3 nội dung: Học tập Bác - Làm theo Bác - Nêu gương của cán bộ, đảng viên. Tập trung vào những hành động, việc làm cụ thể đảm bảo hiệu quả, thiết thực; việc xây dựng nội dung chuyên đề hằng năm phải trên cơ sở vừa cụ thể hóa nội dung Chuyên đề toàn khóa, nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”, vừa phù hợp với tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị, đảm bảo theo tinh thần chỉ đạo của T.Ư, Đảng ủy Khối và Đảng ủy KTNN về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Về nội dung thực hiện, Đảng ủy KTNN yêu cầu cấp ủy các cấp lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục nghiên cứu, học tập, quán triệt về nội dung, giá trị và ý nghĩa to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nội dung Kết luận số 01-KL/TW, Chuyên đề toàn khóa và Chuyên đề năm 2022.

Đẩy mạnh tuyên truyền về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; kết quả học tập và làm theo Bác gắn

(Xem tiếp trang 12)

Tin vắn

□ Ngày 01/3, Đoàn công tác của Ủy ban Kiểm tra T.Ư đã có buổi làm việc với Ban cán sự đảng KTNN.

□ Vừa qua, Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Đặng Thế Vinh đã tham dự cuộc họp của Ủy ban Pháp luật của Quốc hội.

□ Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Nguyễn Tuấn Anh vừa tham dự buổi làm việc của Đoàn Giám sát của Quốc hội khóa XV với một số Bộ, ngành về chuyên đề “Việc thực hiện Chính sách pháp luật về công tác quy hoạch kể từ khi Luật Quy hoạch có hiệu lực thi hành”.

□ Hội đồng khoa học KTNN vừa tổ chức nghiệm thu Đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở “Quản lý công chức theo vị trí việc làm tại KTNN - những vấn đề đặt ra và giải pháp”.

THU HUYỀN

Đại hội đại biểu Phân hội Kiểm toán viên nhà nước thành công tốt đẹp

Phân hội Kiểm toán viên nhà nước Việt Nam (KTVNN) vừa tổ chức thành công Đại hội đại biểu lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2022-2027. Ủy viên Trung ương Đảng, Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh đã tới dự và phát biểu tại Đại hội.

Tham dự Đại hội còn có: Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Nguyễn Tuấn Anh - Trưởng Ban Vận động thành lập Phân hội KTVNN và các Phó Tổng Kiểm toán nhà nước: Vũ Văn Họa, Đặng Thế Vinh, Doãn Anh Thơ và Hà Thị Mỹ Dung; PGS, TS. Đặng Văn Thanh - Chủ tịch Hiệp hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam (VAA), các Phó Chủ tịch VAA; đại diện lãnh đạo các phòng, ban của VAA; đại diện các tổ chức đoàn thể KTNN và hơn 100 đại biểu đại diện cho ý chí, niềm tin và nguyện vọng của 480 hội viên...

Đại hội đại biểu Phân hội KTVNN lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2022-2027 diễn ra vào thời điểm KTNN tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ VII và Chiến lược phát triển



Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh phát biểu tại Đại hội

KTNN đến năm 2030 trong bối cảnh đại dịch Covid-19 vẫn đang diễn biến hết sức phức tạp. Quá trình chuẩn bị Đại hội luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao và đánh giá cao của Ban cán sự đảng, Đảng ủy KTNN và VAA. Báo cáo tóm tắt về quá trình thành

lập, hoạt động và phương hướng hoạt động Phân hội KTVNN nhiệm kỳ 2022-2027 tại Đại hội cho biết: Phân hội KTVNN được thành lập theo Quyết định số 127/QĐ-HKT ngày 28/10/2021 của VAA. Đây là tổ chức nghề nghiệp (Xem tiếp trang 3)

Công bố Quyết định kiểm toán chuyên đề Công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản giai đoạn 2017-2020

Chiều 01/3, tại Trụ sở KTNN, Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Nguyễn Tuấn Anh và Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (TN&MT) Võ Tuấn Nhân đã chủ trì Hội nghị công bố Quyết định kiểm toán chuyên đề Công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản giai đoạn 2017-2020 của Bộ TN&MT và các tỉnh: Yên Bái, Thừa Thiên - Huế, Tuyên Quang, Thái Nguyên, Bắc Kạn, Hà Giang, Phú Thọ, Thái Bình, Bình Định, Bình Phước, Cao Bằng.

Tham dự Hội nghị, về phía Bộ TN&MT còn có đại diện lãnh đạo Tổng

cục Địa chất - Khoáng sản, Tổng cục Môi trường, Vụ Tài chính. Về phía các địa phương được kiểm toán có các ông: Lê Quang Tiến - Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên; Phan Trọng Tấn - Phó Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ; Lại Văn Hoàn - Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình, cùng đại diện các Sở TN&MT, Sở Xây dựng, Sở Công Thương, Cục Thuế tỉnh... Về phía KTNN còn có ông Lê Đình Thăng - Kiểm toán trưởng KTNN chuyên ngành II; ông Nguyễn Xuân Khải - Phó Kiểm toán trưởng KTNN chuyên ngành II, Trưởng Đoàn kiểm toán; lãnh

đạo một số đơn vị trực thuộc và thành viên Đoàn kiểm toán chuyên đề Công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản giai đoạn 2017-2020.

Công bố Quyết định số 214/QĐ-KTNN ngày 25/02/2022 của Tổng Kiểm toán nhà nước, ông Nguyễn Xuân Khải - Trưởng Đoàn kiểm toán nêu rõ, cuộc kiểm toán nhằm mục tiêu đánh giá việc thực hiện trách nhiệm, tính hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản của Bộ TN&MT và các địa phương; đánh giá việc chấp hành các quy định trong thẩm (Xem tiếp trang 12)

Tích cực trao đổi, hợp tác đào tạo trong lĩnh vực kiểm toán

Ngày 02/3, tại Hà Nội, Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Vũ Văn Họa - Trưởng Nhóm chiến lược về Kiểm toán hoạt động của KTNN - đã chủ trì cuộc họp trực tuyến với Quỹ Kiểm toán và trách nhiệm giải trình Canada (CAAF) để trao đổi về kế hoạch hợp tác đào tạo trong lĩnh vực kiểm toán thời gian tới, đặc biệt là loại hình kiểm toán hoạt động.

Tham gia cuộc họp có: Bà Caroline Jorgensen - Phó Chủ tịch CAAF, Phó Chủ tịch CAAF, Phụ trách các chương trình quốc tế; bà Sherazade Shafiq - Giám đốc Chương trình quốc tế CAAF và các chuyên gia của CAAF; đại diện lãnh đạo một số đơn vị trực thuộc và thành viên Nhóm chiến lược về Kiểm toán hoạt động của KTNN.

Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Vũ Văn Họa trân trọng cảm ơn và đánh giá cao những hỗ trợ của CAAF cho công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực kiểm toán của KTNN. Nhấn mạnh KTNN luôn tích cực tham gia các chương trình đào tạo của CAAF trong khuôn khổ hợp tác giữa hai cơ quan, Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Vũ Văn Họa

cho biết, Việt Nam đang đẩy mạnh triển khai loại hình kiểm toán hoạt động, để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của lãnh đạo Đảng, Nhà nước. Do đó, các hoạt động hỗ trợ đào tạo của CAAF là rất cần thiết, hữu ích giúp KTNN thực hiện được những nhiệm vụ nặng nề mà Ngành được giao.

Bà Caroline Jorgensen - Phó Chủ tịch CAAF - đánh giá cao quá trình phối hợp giữa CAAF và KTNN Việt Nam trong nhiều năm qua, đặc biệt từ khi hai cơ quan thiết lập mối quan hệ hợp tác từ những năm 2007, 2008. Khẳng định kết quả hợp tác đào tạo thời gian qua là rất tích cực, bà Caroline Jorgensen cho biết sẽ tăng cường xây dựng mối quan hệ hợp tác giữa hai cơ quan ngày càng phát triển sâu rộng, thiết thực, hiệu quả và tiếp tục đồng hành với KTNN Việt Nam trong việc nâng cao năng lực kiểm toán hoạt động. Bà Caroline Jorgensen cũng mong muốn được lắng nghe nhiều hơn về kế hoạch đào tạo của KTNN, cũng như trao đổi để tăng cường hơn nữa các hoạt động đào tạo, góp phần mang lại giá trị cao hơn cho hoạt động kiểm toán nói

chung và kiểm toán hoạt động nói riêng của KTNN.

Tại cuộc họp, đại diện CAAF đã trình bày các hoạt động chính theo Bản ghi nhớ hợp tác giữa CAAF và KTNN; thông tin về khóa học bồi dưỡng của CAAF; trao đổi về nội dung bình đẳng giới và các hoạt động đào tạo trong khuôn khổ hợp tác giữa 2 cơ quan.

Đại diện KTNN đã chia sẻ về việc xây dựng tài liệu và tổ chức đào tạo, kế hoạch đào tạo của KTNN, đặc biệt là đào tạo đối với lĩnh vực kiểm toán hoạt động và quy trình lựa chọn người tham gia các khóa đào tạo, việc bố trí đội ngũ kiểm toán viên kiểm toán hoạt động tại mỗi đơn vị. KTNN luôn đặc biệt chú trọng đến hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, đặc biệt là nhân lực kiểm toán. Việc lựa chọn, bố trí học viên tham gia các khóa đào tạo quốc tế, trong đó có CAAF được KTNN thực hiện kỹ lưỡng, nhằm phát hiện, bồi dưỡng đúng đối tượng, từ đó tạo nguồn hạt nhân để lan tỏa kiến thức, giá trị đến đông đảo các kiểm toán viên trong toàn Ngành.

N. LỘC

Đảm bảo thực hiện nhanh, hiệu quả, công khai, minh bạch

Tại Nghị quyết số 43/2022/QH15 về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, Quốc hội yêu cầu KTNN tổ chức thực hiện kiểm toán hằng năm việc tổ chức thực hiện Chương trình, bảo đảm thực hiện nhanh, hiệu quả, công khai, minh bạch, chống tiêu cực, tham nhũng, lợi ích nhóm, báo cáo Quốc hội tại kỳ họp cuối các năm 2022, 2023 và kỳ họp giữa năm 2024. Tiếp đó, Nghị quyết số 44/2022/QH15 về chủ trương đầu tư Dự án Xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025, Quốc hội giao KTNN, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, kiểm toán việc thực hiện Nghị quyết này.

Đồng thời, tại Nghị quyết số 46/2022/QH15 Kỳ họp bất thường lần thứ nhất, Quốc hội khóa XV cũng nêu rõ: KTNN xây dựng kế hoạch, thực hiện kiểm toán định kỳ và khi kết thúc chương trình, dự án đối với việc huy động, sử dụng các nguồn lực trong thực hiện nhiệm vụ phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội và phòng, chống dịch bệnh; đánh giá việc thực hiện các cơ chế, chính sách, giải pháp và kịp thời báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất.

Chia sẻ quan điểm xung quanh vấn đề này, Trưởng Ban Công tác đại biểu của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Nguyễn Thị Thanh cho biết, Quốc hội dành một kỳ họp bất thường để cho ý kiến vào nhiều nội dung quan trọng, đặc biệt là các giải pháp về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ cho phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, với nguồn lực khá lớn nhằm kích thích nền kinh tế cả về cung và cầu, tạo ra tăng trưởng mới để đạt mục tiêu của năm 2022, đồng thời tạo tiền đề cho cả nhiệm kỳ. Để Nghị quyết của Quốc hội sớm đi vào cuộc sống, điều quan trọng nhất vẫn là khâu thực hiện, làm sao cho các nhóm giải pháp đến nhanh với cộng đồng DN và người dân trong sản xuất kinh doanh; hấp thụ được tối đa nguồn

KIỂM TOÁN VIỆC THỰC HIỆN CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI:

Kỳ vọng lớn, trách nhiệm cao

□ ĐĂNG KHOA

Tại Kỳ họp bất thường lần thứ nhất, Quốc hội khóa XV, Quốc hội đã thông qua 4 Nghị quyết, trong đó đều giao nhiệm vụ cụ thể cho KTNN. Các đại biểu Quốc hội kỳ vọng, với vai trò là cơ quan do Quốc hội thành lập, có chuyên môn sâu, KTNN cần phát huy trách nhiệm, tập trung triển khai và sớm đưa ra đánh giá về hiệu quả triển khai thực hiện các Nghị quyết, đặc biệt là việc triển khai các chính sách hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.



Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Hà Thị Mỹ Dung phát biểu khai mạc Hội nghị tập huấn, phổ biến các Nghị quyết của Quốc hội

lực và tạo ra hiệu quả rõ nét. Vì vậy, trong quá trình thực hiện phải phân khai và cá thể hóa rất rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân theo tinh thần của Chính phủ.

Đặc biệt, theo bà Thanh, khi triển khai chính sách, cần quan tâm đến khâu kiểm tra, giám sát, trong đó không thể thiếu vai trò của KTNN. Những năm vừa qua, KTNN đóng vai trò rất quan trọng trong việc hậu kiểm. Những con số, thông tin kiểm toán là những “con số biết nói” cho thấy mức độ thực hiện các nhiệm vụ, việc sử dụng các nguồn lực cũng như những vướng mắc, vi phạm... Vì vậy, trong việc triển khai các giải pháp tài khóa, tiền tệ mà Quốc hội đã ban hành thì trách nhiệm của KTNN lại càng lớn hơn. “Chúng tôi mong KTNN sớm có kế hoạch và phương pháp triển khai nhiệm vụ kiểm toán việc thực hiện Nghị quyết này một cách nhanh nhất để phản ánh sớm nhất những kết quả đạt được

cũng như những vấn đề còn bất cập để Quốc hội, Chính phủ có những giải pháp tháo gỡ kịp thời” - bà Nguyễn Thị Thanh bày tỏ.

Đồng quan điểm, đại biểu Quốc hội Phạm Văn Hòa (Đoàn Đồng Tháp) cho rằng, trong quá trình triển khai các chính sách, sự vào cuộc của cơ quan thanh tra, kiểm tra, đặc biệt là KTNN là rất cần thiết. “Nếu trong thực hiện gói hỗ trợ này mà không có vai trò của KTNN thì sẽ có nguy cơ cao xảy ra những sai phạm. Công tác kiểm toán không phải để “vạch lá tìm sâu” mà qua kiểm toán để giúp chấn chỉnh những nơi làm sai hay còn thiếu sót. Tôi đánh giá rất cao vai trò của KTNN trong thời gian qua và mong muốn KTNN vào cuộc, thực hiện đúng nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao, đáp ứng mong muốn của người dân gửi niềm tin vào cơ quan kiểm toán” - đại biểu Phạm Văn Hòa chia sẻ.

Chú trọng đánh giá tính kinh tế, hiệu lực, hiệu quả

Đáp ứng kỳ vọng của các đại biểu Quốc hội và nhân dân, thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao với quyết tâm cao và tinh thần trách nhiệm, ngay từ những ngày đầu năm, Ban cán sự đảng KTNN đã ban hành Chương trình hành động thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội tại Kỳ họp bất thường lần thứ nhất, Quốc hội khóa XV, đồng thời xác định các nhiệm vụ, giải pháp, kế hoạch và phân công các đơn vị thực hiện cụ thể. KTNN cũng đã tổ chức tập huấn, phổ biến đến toàn thể cán bộ, công chức, người lao động về tinh thần và nội dung của các Nghị quyết, trên cơ sở đó thực hiện tốt các nhiệm vụ của KTNN, đáp ứng được kỳ vọng của Quốc hội và công chúng. Đặc biệt, tại thời điểm này, toàn Ngành đang dồn lực triển khai cuộc kiểm toán chuyên đề Việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống

dịch Covid-19 và các chính sách hỗ trợ - một nội dung được nêu tại Nghị quyết số 46/2022/NQ15.

Nhấn mạnh một số lưu ý trong thực hiện kiểm toán theo tinh thần Nghị quyết của Quốc hội, Ủy viên Thường trực Ủy ban Kinh tế của Quốc hội Phan Đức Hiếu nêu rõ, căn cứ nhiệm vụ được giao trong Luật KTNN, trong quá trình kiểm toán, KTNN cần đánh giá việc tuân thủ pháp luật trong triển khai thực hiện các giải pháp, chính sách. Cụ thể là đánh giá sự tuân thủ Nghị quyết của Quốc hội như thế nào, các nguồn tiền Chính phủ phân bổ có đúng với hạn mức chính sách về tài khóa như Quốc hội đã ban hành không, phạm vi phân bổ có đúng không cũng như tính đồng bộ, thống nhất trong triển khai thực hiện...

Đặc biệt, Quốc hội rất mong muốn và kỳ vọng KTNN đánh giá về tính kinh tế, hiệu lực và hiệu quả, tức là đánh giá những đóng góp của các chính sách hỗ trợ này cho mục tiêu phục hồi kinh tế - xã hội. Theo đó, quá trình kiểm toán cần bám sát các quan điểm, mục tiêu của các Nghị quyết. Chẳng hạn, đối với Nghị quyết số 43/2022/QH15, cần tập trung vào các tiêu chí như: Triển khai Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội có trọng tâm, trọng điểm, xác định đúng hỗ trợ, giải quyết những vấn đề cấp bách, tránh dàn trải và lãng phí nguồn lực; tính khả thi, kịp thời, hiệu quả, nhất là đảm bảo yêu cầu về thời gian thực hiện Chương trình chủ yếu trong 2 năm (2022-2023); việc thực hiện các nhiệm vụ được giao của Chính phủ, các Bộ, ngành theo Nghị quyết số 43/2022/QH15...

Đại biểu Quốc hội Phạm Văn Hòa cho rằng, quá trình kiểm toán các gói hỗ trợ, KTNN cần vào cuộc những nơi nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực nhất. Chẳng hạn như việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho công nhân tại các khu công nghiệp, khu chế xuất. Mặc dù nguồn lực không lớn, thời gian thực hiện ngắn song đây lại là vấn đề rất nhạy cảm vì thực tế thời gian qua đã có phát sinh những bất cập. Đây là vấn đề dân sinh thiết thực với người lao động nên nếu để xảy ra tiêu cực thì sẽ rất phản cảm đối với người dân.■

của kiểm toán viên nhà nước, kế toán viên, công chức, viên chức và người lao động đang công tác tại KTNN và các cá nhân khác được KTNN phê duyệt với mục đích: Tập hợp các cán bộ kiểm toán, kế toán, hỗ trợ nâng cao trình độ, chia sẻ kinh nghiệm, giữ gìn phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp kiểm toán. Phân hội là thành viên và hoạt động theo Điều lệ của VAA. Đến nay, 480 kiểm toán viên, công chức, viên chức tự nguyện đăng ký tham gia Phân hội.

Với tinh thần trách nhiệm, công tâm, khách quan, Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Phân hội KTVNN nhiệm kỳ 2022-2027 gồm 32 đồng chí và Ban Kiểm tra gồm 3 đồng chí. Ban Chấp hành Phân hội đã họp phiên thứ nhất bầu Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí. Đồng chí Lê Đức Luận - Vụ trưởng Vụ Chế độ và Kiểm soát chất lượng

Đại hội đại biểu Phân hội...

kiểm toán - vinh dự được bầu là Chủ tịch Phân hội.

Đại hội đã nhất trí thông qua Nghị quyết Đại hội đại biểu Phân hội KTVNN với mục tiêu xuyên suốt nhiệm kỳ 2022-2027: “Xây dựng Phân hội KTVNN trở thành một trong những phân hội nghề nghiệp có uy tín, vị thế, là tổ chức đáng tin cậy về lĩnh vực kiểm toán, kế toán, tài chính, thuế; trong đó phát triển về quy mô, từng bước nâng cao và ổn định chất lượng hoạt động”.

Thay mặt lãnh đạo VAA, PGS,TS. Đặng Văn Thanh đã chúc mừng Phân hội KTVNN - 1 trong 30 tổ chức thành viên của VAA. Chủ tịch VAA cũng kỳ vọng: Trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam ngày càng

hội nhập sâu rộng, toàn diện và Cách mạng công nghiệp 4.0 diễn ra mạnh mẽ, Phân hội KTVNN sẽ tích cực hoạt động, nâng cao tính chuyên nghiệp và trách nhiệm, đóng góp vào sự phát triển của nghề nghiệp kế toán, kiểm toán Việt Nam nói riêng và quốc tế nói chung.

Phát biểu tại Đại hội, nhấn mạnh ý nghĩa quan trọng của việc thành lập Phân hội KTVNN đối với sự phát triển của KTNN, Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh đề nghị Ban Chấp hành Phân hội nắm bắt những xu thế phát triển chung của Ngành để biến thách thức thành cơ hội, từ đó xây dựng và phát triển Phân hội trở thành một trong những Phân hội nghề nghiệp có uy tín,

vị thế, là tổ chức nghề nghiệp đáng tin cậy về lĩnh vực kiểm toán.

Để đạt được mục tiêu đó, Tổng Kiểm toán nhà nước đề nghị trong thời gian tới, Phân hội cần tuân thủ Điều lệ của VAA, hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích, từng bước hoàn thiện cơ cấu tổ chức, phát triển hội viên cả về số lượng và chất lượng; đẩy mạnh trao đổi, bồi dưỡng kiến thức nghề nghiệp cho hội viên và các đối tượng có nhu cầu, qua đó nâng cao uy tín và gia tăng giá trị của tổ chức. Phân hội cần thực hiện hoạt động nghiên cứu, tư vấn khoa học một cách hiệu quả; góp ý, phản biện đối với các dự án luật, các chính sách về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán; nghiên cứu, mở rộng quan hệ hợp tác với các tổ chức nghề nghiệp để phát triển phù hợp với xu hướng, chuẩn mực chung của quốc tế.■

Tin và ảnh: T. ĐỨC - L. HÒA

(Tiếp theo trang 2)

Sẵn sàng nguồn lực

Ông Nguyễn Minh Tân - Phó Vụ trưởng Vụ NSNN, Bộ Tài chính - cho biết, giá trị của các gói chính sách tài khóa để hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ khoảng 291.000 tỷ đồng, gồm: 240.000 tỷ đồng chi trực tiếp từ ngân sách (trong đó 64.000 tỷ đồng miễn, giảm thuế và khoảng 176.000 tỷ đồng đầu tư công); khoảng 6.600 tỷ đồng từ nguồn tăng thu tiết kiệm chi ngân sách trung ương (NSTU) năm 2021 để hỗ trợ công nhân thuê nhà ở; tiếp tục giãn, hoãn thuế khoảng 135.000 tỷ đồng cho DN và các tổ chức kinh tế tương đương mức hỗ trợ DN khoảng 6.000 tỷ đồng; tăng bảo lãnh trái phiếu chính phủ cho Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) để cho vay các đối tượng chính sách khoảng 38.400 tỷ đồng. Gói hỗ trợ này được lấy từ nguồn tăng bội chi NSNN, tăng thu tiết kiệm chi của NSTU năm 2021, nguồn giao thoa giữa chính sách tín dụng và chính sách tài khóa (tăng bảo lãnh cho NHCSXH và NSNN sẽ cấp bù lãi suất cũng như chi phí quản lý cho NHCSXH thực hiện).

Đến nay, Bộ Tài chính đã trình Chính phủ cho phép DN trích trừ vào chi phí chịu thuế thu nhập đối với khoản đóng góp tài trợ cho phòng, chống Covid-19. Bộ cũng đã phối hợp với Ngân hàng Nhà nước, NHCSXH và các đơn vị có liên quan hướng dẫn thực hiện chính sách tín dụng cho vay đối với học sinh, sinh viên để mua máy tính phục vụ học tập trực tuyến và vấn đề cấp bù lãi suất cho NHCSXH. Bộ cũng đang tính toán nhu cầu, nguồn lực, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành quyết định về việc tăng bảo lãnh chính phủ cho NHC-SXH phát hành trái phiếu trong

CHƯƠNG TRÌNH PHỤC HỒI VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ:

Triển khai càng sớm, càng hiệu quả

□ THÙY ANH

Bộ Tài chính cho biết, các nguồn lực đã sẵn sàng để thực hiện Chương trình phục hồi phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, giới chuyên gia cho rằng, để Chương trình mang lại hiệu quả cao, các chính sách đã ban hành cần sớm được triển khai đến đúng đối tượng, đồng thời đánh giá việc thực thi chính sách.



Các nguồn lực đã sẵn sàng để thực hiện Chương trình phục hồi phát triển kinh tế - xã hội
Ảnh: V.HOÀNG

nước để cho vay các đối tượng chính sách... Đây là những nhiệm vụ rất cần sự tham gia sâu sát của các Bộ, ngành, đơn vị có liên quan nhằm kịp thời hạn hoàn thành, trình Chính phủ trong quý I/2022.

Bộ Tài chính cũng chỉ đạo các đơn vị, đặc biệt là Vụ NSNN, Kho bạc Nhà nước xây dựng phương án sẵn sàng nguồn lực đáp ứng kịp thời nhu cầu chi cho Chương trình cũng như các nhu cầu chi tiêu khác của NSNN, đảm bảo không để ảnh hưởng đến tính thanh khoản của Kho bạc Nhà nước trong mọi tình huống. Đồng thời, tiếp tục tận dụng dư địa trong tăng thu; tích cực tiết kiệm chi, kiểm soát chặt chẽ chi thường xuyên, nhất là khoản chi có

tính chất đầu tư xây dựng cơ bản, cắt giảm khoản chi không thực sự cần thiết để xem xét, sử dụng nguồn lực cho Chương trình này. Cùng với đó, Bộ Tài chính cũng phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương đẩy nhanh tiến độ cổ phần hóa DNNN, rà soát các quỹ tài chính ngoài NSNN để có nguồn lực đảm bảo tối đa nhu cầu thực hiện của Chương trình.

Triển khai chậm ngày nào, nền kinh tế khó khăn thêm ngày đó

Theo GS,TS. Hoàng Văn Cường - Ủy viên Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội, các Nghị quyết của Quốc hội và Chính

phủ có đi vào cuộc sống hay không phụ thuộc nhiều vào chương trình hành động để thực hiện. Trong bối cảnh đất nước gặp khó khăn do đại dịch Covid-19, cần sớm triển khai chính sách hỗ trợ phục hồi kinh tế - xã hội, nếu chậm trễ, kinh tế suy giảm, DN phá sản thì không thể phát huy kịp thời chính sách. Trước mắt, có thể thực hiện ngay việc giảm thuế giá trị gia tăng.

Vấn đề quan trọng nữa theo GS,TS. Hoàng Văn Cường, hỗ trợ đúng và trúng đối tượng. Khi triển khai chính sách nói trên, nếu không cẩn trọng sẽ có tình trạng cùng đối tượng nhưng có người tiếp cận được dễ dàng và được hỗ trợ nhiều nhưng có người không tiếp cận được hoặc được hỗ trợ không đáng kể. Đơn cử gói hỗ trợ lãi suất, đây là gói sẽ tác động rất rộng, rất mạnh đến DN vì Chính phủ chỉ bỏ ra hơn 38.000 tỷ đồng để hỗ trợ lãi suất nhưng điều này lại tác động đến 2 triệu tỷ đồng tiền vốn của DN. DN nào sẽ được hưởng lãi suất thấp của 2 triệu tỷ đồng đó. Nếu không cẩn thận, có thể 2 triệu tỷ đồng đó chỉ dồn vào 1 nhóm DN lớn - chưa chắc là đối tượng thực sự khó khăn. Trong khi đó, nhiều hộ kinh doanh gia đình, DN nhỏ và vừa là những đối tượng không cần quá nhiều vốn nhưng nếu không có thì không thể phục hồi, phát triển được.

Chuyên gia kinh tế Vũ Đình Ánh lo ngại, thời gian qua, việc giải ngân, thực hiện các dự án đầu tư công khá chậm. Nếu muốn chính sách hỗ trợ phát huy tốt nhất, hiệu quả nhất thì phải xử lý các vấn đề liên quan đến tiến độ triển khai các dự án cũng như tiến độ giải ngân. Có như vậy, con số 176.000 tỷ đồng dành cho đầu tư công trong gói hỗ trợ lần này mới phát huy tác dụng, qua đó tạo ra cơ sở hạ tầng hiện đại, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Theo ông Phan Đức Hiếu - Ủy viên thường trực Ủy ban Kinh tế của Quốc hội, Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội cần được gắn kết chặt chẽ với chương trình tổng thể phòng, chống dịch Covid-19. Việc phòng, chống dịch và phát triển kinh tế phải được thực hiện hài hòa, bổ sung, hỗ trợ cho nhau, không nên loại trừ nhau. Ông Hiếu cũng khuyến cáo việc thực hiện chậm ngày nào, DN, người dân, nền kinh tế khó khăn thêm ngày đó và có thể giảm hiệu quả của Chương trình.

Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã ban hành Công điện số 126/CD-TTg gửi các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc T.Ư đôn đốc triển khai quyết liệt, hiệu quả Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công. Theo GS,TS. Hoàng Văn Cường, Chính phủ giao trách nhiệm cụ thể cho từng ngành, từng lĩnh vực, từ đó không chỉ kiểm tra các cơ quan thực thi chính sách có tuân thủ hay không mà còn đánh giá hiệu quả của chính sách dựa trên số tiền giải ngân, số lượng DN, đối tượng được hỗ trợ. Đây là yêu cầu cần thiết để góp phần triển khai hiệu quả Chương trình.■

Quy hoạch...

(Tiếp theo trang 1)

Tại Hội nghị, các Bộ, ngành đã báo cáo về tổ chức triển khai lập các quy hoạch và công tác quản lý nhà nước về quy hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao; cho ý kiến về Định hướng Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Các Phó Thủ tướng, lãnh đạo các Bộ, ngành, địa phương thảo luận sôi nổi về tình hình triển khai lập quy hoạch; những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện; cho ý kiến về Định hướng Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Đặc biệt, các đại biểu trao đổi về những thuận lợi, khó khăn trong quá trình triển khai lập các quy hoạch; tiếp thu ý kiến về Định hướng Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Kết luận Hội nghị, Thủ tướng Phạm Minh Chính cho biết, vừa qua, với sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, dưới sự lãnh đạo của Đảng, công tác quy hoạch đã được đẩy mạnh và đạt được những kết quả nhất định, đặc biệt là việc hoàn thiện thể chế về công tác quy hoạch. Trong đó, Quốc hội đã ban hành Luật Quy hoạch; Chính phủ có các nghị định, nghị quyết liên quan công tác quy hoạch. Chính phủ, các

Bộ, ngành, địa phương tập trung cho công tác xây dựng quy hoạch. Tuy nhiên, tiến độ quy hoạch vẫn chưa được như kế hoạch đề ra; chất lượng quy hoạch vẫn còn những bất cập.

Thủ tướng cho rằng, nguyên nhân của thực tế trên có cả do khách quan như ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, cơ sở dữ liệu mang tính hệ thống phục vụ công tác quy hoạch còn thiếu và chủ quan; song nguyên nhân chủ quan là chính, do nhận thức của các cấp ủy, chính quyền các cấp chưa đúng tầm, công tác lãnh đạo, chỉ đạo về quy hoạch chưa được quan tâm đúng mức, đầu tư cho công tác quy hoạch còn hạn chế, tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch chưa hợp lý, khoa học và chưa mang lại hiệu quả cao; các quy định về quy hoạch còn có những vướng mắc.

Trên cơ sở phân tích tình hình và ý kiến của các Phó Thủ tướng, các Bộ, ngành, địa phương, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính yêu cầu, thời gian tới, các Bộ, ngành, địa phương phải xác định đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng của năm 2022; tập trung cao độ công sức, trí tuệ, nguồn lực, thời gian cho công tác quy hoạch để đảm bảo tiến độ và nâng cao chất lượng quy hoạch.

Thủ tướng yêu cầu công tác quy hoạch phải đi trước một bước; bám sát các chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước, cụ thể là cương lĩnh, hiến pháp, các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và các cấp, các ngành, địa

phương. Bên cạnh đó, quy hoạch phải có tư duy đột phá, tầm nhìn chiến lược, phải bám sát thực tế, tôn trọng thực tiễn, xuất phát từ thực tiễn; quy hoạch đảm bảo ổn định, nhưng thích ứng linh hoạt. “Có quy hoạch tốt mới có dự án tốt, có dự án tốt mới có nhà đầu tư tốt”, Thủ tướng nhấn mạnh.

Quy hoạch phải khả thi, tìm ra và phát huy được tiềm năng khác biệt, cơ hội nổi trội, lợi thế cạnh tranh của từng ngành, lĩnh vực, địa phương; đồng thời chỉ ra mâu thuẫn, yếu kém, khó khăn, thách thức để đưa ra nhiệm vụ, giải pháp hóa giải, thúc đẩy phát triển cả phạm vi quốc gia và từng Bộ, ngành, địa phương.

Quy hoạch phải phát huy cao độ tính độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường của mỗi Bộ, ngành, địa phương và quốc gia; lấy nguồn lực bên trong là cơ bản, lâu dài, quyết định; ngoại lực là quan trọng, đột phá; kết hợp hài hòa, hợp lý giữa nội lực và ngoại lực; giữa tính độc lập, tự chủ và hội nhập.

Người đứng đầu Chính phủ cũng chỉ rõ, các Bộ, ngành, địa phương phải tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của các cơ quan có thẩm quyền và cơ quan dân cử trong thẩm định, phê duyệt quy hoạch để vừa đảm bảo tiến độ và nâng cao chất lượng. Lựa chọn những nhà thầu tư vấn tốt gồm cả nhà thầu tư vấn trong nước và nước ngoài; đồng thời lắng nghe nhiều chiều để tranh thủ ý kiến, trí tuệ của các giới, các nhà khoa học, nhà quản lý, người dân, DN...

Thủ tướng yêu cầu các Bộ, ngành, địa phương lập các tổ giúp việc chuyên trách, làm việc chuyên nghiệp về công tác quy hoạch; cử đồng chí đứng đầu cấp ủy, chính quyền để lãnh đạo, chỉ đạo công tác quy hoạch. Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia để thuận lợi cho việc khai thác dữ liệu chung phục vụ công tác quy hoạch. Các Bộ, ngành chủ động theo chức năng, nhiệm vụ xử lý những vấn đề phát sinh trong quá trình xây dựng quy hoạch, dứt khoát không để ách tắc về mặt hành chính. Đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền thì báo cáo Chính phủ để xem xét. “Các Bộ, ngành, địa phương tăng cường phối hợp để công tác quy hoạch được thực hiện đúng quy định, chống bệnh hình thức, đảm bảo chất lượng, hiệu quả”, Thủ tướng chỉ rõ.

Về quy hoạch tổng thể quốc gia, Thủ tướng yêu cầu các Bộ, ngành, đơn vị liên quan nghiên cứu thêm về phân vùng quy hoạch nhằm tìm động lực mới cho phát triển các vùng. Quy hoạch quốc gia phải bao quát, cân đối hài hòa tổng thể giữa các Bộ, ngành, địa phương; giữa kinh tế, văn hóa, xã hội; không hy sinh an sinh, công bằng xã hội, bảo vệ môi trường lấy tăng trưởng kinh tế đơn thuần; đưa ra được nhiệm vụ, giải pháp, chính sách đột phá để mọi người dân đều được hưởng lợi. Quy hoạch tổng thể quốc gia phải gắn với sự phát triển của khu vực và thế giới; xác định Việt Nam sẽ phát triển như thế nào trong chuỗi mắt xích khu vực và thế giới.■

Theo TTXVN

Việt Nam quyết tâm theo đuổi tiến trình phục hồi xanh

Tại Hội nghị quốc tế “Thúc đẩy phục hồi kinh tế xanh và bao trùm: Bài học từ kinh nghiệm quốc tế” vừa mới diễn ra, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Bình Minh cho biết, tác động cộng hưởng của đại dịch Covid-19, cùng với biến đổi khí hậu, cạn kiệt tài nguyên thiên nhiên và các vấn đề về môi trường... đã và đang để lại những hệ lụy to lớn, nhiều mặt và lâu dài. Bối cảnh đặc biệt này đã mang đến cho các quốc gia và cộng đồng quốc tế những nhìn nhận mới, rõ nét hơn về tầm quan trọng của việc đảm bảo sự hài hòa giữa phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường. Đặc biệt, các quốc gia cũng có cơ hội để đánh giá lại, từ đó đề ra và triển khai các chính sách, biện pháp đổi mới mô hình tăng trưởng, thúc đẩy kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, nhằm phục hồi và phát triển một cách bao trùm, bền vững hơn.

Đối với Việt Nam, Phó Thủ tướng Thường trực Phạm Bình Minh cho biết, vấn đề đặt ra sau đại dịch Covid-19 không phải chỉ là phục hồi mà còn là phục hồi như thế nào. Theo đó, với cam kết mạnh mẽ tại Hội nghị lần thứ 26 Các bên tham gia Công ước khung của Liên Hợp Quốc về biến đổi khí hậu (COP26), Chính phủ Việt Nam đã khẳng định rõ ràng quyết tâm theo đuổi tiến trình phục hồi xanh và bao trùm. Trong đó, một trong những trọng tâm mà Việt Nam đẩy mạnh đó là xây dựng và triển khai nhiều chương trình, kế hoạch, điển hình là “Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050” với những định hướng lớn về phát triển nền kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, song song với những nỗ lực hiện thực hóa các cam kết mạnh mẽ về ứng phó với biến đổi khí hậu, nhất là cam kết đạt mức phát thải ròng bằng “0” vào

THÚC ĐẨY PHỤC HỒI KINH TẾ XANH VÀ BAO TRÙM:

Bài học nào cho Việt Nam?

□ Bài và ảnh: DIỆU THIÊN

Việt Nam đang từng bước điều chỉnh cơ cấu nền kinh tế cũng như các mục tiêu, chiến lược quốc gia theo hướng tăng trưởng xanh và phát triển bao trùm, bền vững. Trong tiến trình đó, việc học tập những kinh nghiệm quốc tế là yêu cầu cần thiết để Việt Nam có thể lựa chọn được những giải pháp tổng thể phù hợp, từ đó hiện thực hóa tầm nhìn về phát triển đất nước, đồng thời chung tay cùng cộng đồng quốc tế góp phần thúc đẩy sự thịnh vượng trên toàn thế giới và bảo vệ hành tinh xanh.



Quang cảnh Hội nghị từ điểm cầu Hà Nội

năm 2050. Phó Thủ tướng Thường trực Phạm Bình Minh đánh giá, đây sẽ là một tiến trình chuyển đổi sâu sắc, đòi hỏi Việt Nam phải tập trung hoàn thiện thể chế, điều chỉnh cơ cấu nền kinh tế cũng như các mục tiêu, chiến lược quốc gia có liên quan theo hướng tăng trưởng xanh, ít phát thải khí nhà kính và chống chịu tốt trước các tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu cũng như những cú sốc từ bên ngoài.

Chia sẻ về vấn đề phát triển xanh, từ góc nhìn quốc tế, bà Caitlin Wiesen - Trưởng đại diện thường trú Chương trình Phát triển Liên Hợp Quốc (UNDP) tại Việt Nam - cho biết, trong và sau đại dịch, các chính phủ trên thế giới đã đưa ra cam kết tăng cường “phục hồi

xanh” với các kế hoạch hỗ trợ phục hồi kinh tế trị giá hàng nghìn tỷ USD. Ví dụ, Hàn Quốc dành 61,9 tỷ USD (15% gói kích thích kinh tế của quốc gia này) để tạo 2 triệu việc làm xanh cho tới năm 2025. Tương tự, các quốc gia thuộc Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) đã dành 336 tỷ USD cho các biện pháp liên quan tới môi trường trong các gói phục hồi sau dịch Covid-19. Cũng theo bà Caitlin Wiesen, tại Hội nghị COP26, Việt Nam cùng nhiều quốc gia khác đã đưa ra các cam kết ấn tượng để giảm phát thải khí mê-tan, chống biến đổi khí hậu. “Cùng với những cam kết mạnh mẽ này, các quyết định kịp thời sẽ giúp Việt Nam có nhiều cơ hội hơn để phục hồi xanh và phát triển bền

vững trong tương lai” - bà Caitlin Wiesen nói.

Nỗ lực giải quyết các thách thức

Khẳng định Việt Nam định hướng thúc đẩy phục hồi kinh tế xanh và bao trùm là một hướng đi đúng đắn, song theo các chuyên gia quốc tế, đây sẽ là một tiến trình có không ít khó khăn, thách thức đối với Việt Nam. Đơn cử như thách thức về hoàn thiện thể chế, khắc phục những rào cản đối với việc nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế; thách thức trong việc xử lý những tác động xã hội của quá trình chuyển đổi, khi việc làm trong những lĩnh vực truyền thống sẽ mất

đi, trong khi người lao động chưa được trang bị đủ kiến thức, năng lực để tham gia vào một thị trường lao động mới với yêu cầu, đòi hỏi cao hơn. Ngoài ra còn có những vấn đề rất đáng lưu ý như thiếu hụt nguồn tài chính, công nghệ và năng lực phục vụ quá trình chuyển đổi này...

Để giải quyết những thách thức trên và hướng đến thúc đẩy phục hồi kinh tế xanh, từ kinh nghiệm quốc tế, đưa ra những khuyến nghị cho Việt Nam, ông Luis Felipe López Calva - Trợ lý Tổng Thư ký Liên Hợp Quốc, Giám đốc UNDP khu vực châu Mỹ La-tinh và Caribe - cho rằng, trước hết, Việt Nam cần giải quyết những tác động môi trường của tăng trưởng, bằng cách tiếp cận hướng tới mô hình kinh tế có khả năng chống chịu và có năng suất cao, tập trung vào tái tạo tự nhiên và sử dụng hiệu quả tài nguyên trong nền kinh tế tuần hoàn và trung hòa carbon. Đồng thời, Việt Nam cần đảm bảo quá trình tăng trưởng toàn diện và bền vững, trong đó chú trọng việc kết hợp hoàn thiện các khuôn khổ pháp lý và thực thi chính sách hiệu quả để đảm bảo sự tiếp cận công bằng của mọi người dân đối với các cơ hội phát triển kinh tế và tiếp cận các dịch vụ xã hội...

Đưa thêm khuyến nghị, GS. Joseph Stiglitz - Đại học Columbia (Mỹ) - cho rằng, Việt Nam cần ưu tiên các dự án đầu tư bền vững và có trách nhiệm với cộng đồng cũng như nâng cao năng lực cạnh tranh xuất khẩu, thông qua việc thúc đẩy hệ thống sản xuất với điểm nhấn là sử dụng ít carbon, ứng dụng thành quả của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0... Cùng với đó là tăng cường hỗ trợ các DN vừa và nhỏ tiếp cận các nguồn tài chính xanh lâu dài và bền vững; cung cấp cho DN các kinh nghiệm về chuyển đổi mô hình sản xuất, sử dụng năng lượng bền vững, tiếp cận công nghệ xanh...■

Ổn định...

(Tiếp theo trang 1)

Theo Tổng cục Thống kê, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 02/2022 tăng 1% so với tháng trước; tăng 1,42% so với cùng kỳ năm trước và tăng 1,2% so với tháng 12/2021. CPI bình quân 2 tháng đầu năm 2022 đã tăng 1,68% so với cùng kỳ năm trước. Qua 4 đợt điều chỉnh gần đây nhất, giá xăng A95 tăng 2.990 đồng/lít; giá xăng E5 tăng 2.980 đồng/lít và giá dầu diesel tăng 3.230 đồng/lít. Bình quân 2 tháng, giá xăng dầu trong nước tăng 45,3% so với cùng kỳ năm trước, làm CPI chung tăng 1,63 điểm phần trăm.

Giá xăng dầu tăng gần với nhiều nguyên nhân trong và ngoài nước. Về khách quan, giá dầu thế giới đã và đang chịu nhiều áp lực về tăng tổng cầu và kiểm soát nguồn cung, cộng hưởng với căng thẳng địa chính trị ở châu Âu, nên vượt ngưỡng 100 USD/thùng. Mức cao nhất 8 năm qua.

Hơn nữa, các khoản thuế nhập khẩu, thuế bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng và thuế tiêu thụ đặc biệt (chỉ thu đối với xăng, không thu với dầu) đang chiếm từ 40 - 43% trong cơ cấu giá bán lẻ xăng dầu hiện hành, dù xăng dầu không bị thu phí và lệ phí nộp

ngân sách. Trong đó, thuế bảo vệ môi trường hiện có mức thu cao nhất và là số tiền tuyệt đối, không đổi (4.000 đồng cho mỗi lít xăng A95; 3.800 đồng/lít xăng E5 và dầu 2.000 đồng/lít diesel, dầu mazut và mỡ nhờn; 3.000 đồng/lít nhiên liệu bay).

Bởi vậy, trong số các giải pháp giúp cải thiện áp lực tăng giá bán lẻ xăng dầu, thì việc điều chỉnh cơ cấu mức thu NSNN qua giá xăng dầu cả về mức và thời gian áp dụng là cần thiết, trong đó, giảm mức thuế bảo vệ môi trường theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ là việc cần làm ngay vì việc triển khai đơn giản và có tính khả thi cao. Tuy vậy, mức và thời gian cắt giảm cũng nên cân nhắc để tránh ảnh hưởng tới cân đối nguồn thu và đáp ứng các nhiệm vụ chi tiêu NSNN kế hoạch.

Đặc biệt, trong thời gian qua đã ghi nhận hiện tượng găm hàng, đóng cửa, không bán hay giảm quy mô, thời gian bán hàng để trục lợi diễn ra ở cả 3 loại hình DN đầu mối, thương nhân phân phối và đặc biệt ở các cửa hàng bán lẻ tại một số địa phương, gây bức xúc dư luận và ảnh hưởng đến đời sống sản xuất, sinh hoạt của người dân, DN.

Để khắc phục tình trạng này, cần tăng cường kiểm tra, giám sát nguồn cung và hệ thống bán lẻ xăng dầu trong nước theo tinh thần Công điện số 517/CD-BCT ngày

28/01/2022 của Bộ Công Thương về việc tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm trong kinh doanh xăng dầu và Công điện số 160/CD-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc bảo đảm cung ứng xăng dầu cho thị trường trong nước.

Đặc biệt, do lượng xăng sản xuất trong nước chiếm đến 92,8% tổng sản lượng xăng tiêu thụ của cả nước (quý III/2021 lượng xăng nhập khẩu chỉ chiếm 7,2% tổng lượng xăng tiêu thụ trong nước và dầu nhập khẩu chỉ chiếm 31,15%), nên các cơ quan chức năng và đơn vị liên quan cần chủ động và linh hoạt xử lý các “trục trặc kỹ thuật” và vướng mắc khác để duy trì ổn định nguồn cung ứng xăng dầu trong nước và tăng nhập khẩu bổ sung nếu cần thiết.

Bộ Công Thương, Sở Công Thương và lực lượng quản lý thị trường cần chủ động phối hợp thường xuyên kiểm tra, rà soát và yêu cầu các cơ sở kinh doanh xăng dầu thực hiện nghiêm các quy định về kinh doanh xăng dầu, kịp thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm với mức răn đe cao nhất có thể, cả về hành chính, tài chính và hình sự.

Ngoài ra, về dài hạn, cần tăng tính thị trường trong cơ chế quản lý kinh doanh xăng dầu theo cả hai hướng: Một mặt, tăng tự do hóa và cạnh tranh thị trường lành mạnh cả trong sản xuất, nhập khẩu và bán lẻ xăng

dầu. Mặt khác, nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế để đổi mới cơ chế hình thành và hoạt động của Quỹ Bình ổn giá xăng dầu theo hướng tập trung vào và mở rộng Quỹ Dự trữ xăng dầu quốc gia, tách hoạt động dự trữ xăng dầu cho mục tiêu kinh doanh khỏi yêu cầu dự trữ quốc gia; tăng cường linh hoạt hoạt động mua vào, bán ra điều tiết thị trường từ Quỹ này để bình ổn nguồn cung và điều tiết giá cả thị trường... Đồng thời, rà soát và tính toán lại mức chi phí kinh doanh định mức, lợi nhuận định mức trong công thức tính giá cơ sở xăng dầu cho phù hợp với thời giá hiện hành và thực tế chi phí phát sinh trong kinh doanh xăng dầu hiện nay nhằm bảo đảm tính đúng, tính đủ, hài hòa lợi ích giữa DN kinh doanh xăng dầu và người tiêu dùng, DN sử dụng xăng dầu...

Xăng dầu là mặt hàng chiến lược có ý nghĩa không chỉ kinh tế, mà còn cả về xã hội và chính trị. Ổn định nguồn cung và giá xăng dầu là nhiệm vụ quan trọng, đồng thời cũng là thước đo năng lực, hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước và thể chế kinh tế thị trường của Việt Nam trong bối cảnh hội nhập và toàn cầu hóa nói chung, cũng như để góp phần triển khai thành công chương trình phục hồi và tăng trưởng kinh tế gắn với chống dịch Covid-19 hiện nay.■

25 năm xây dựng và phát triển...

Nhìn lại chặng đường 25 năm xây dựng và phát triển của Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán (Trường), tiền thân là Trung tâm Khoa học và Bồi dưỡng cán bộ (10/3/1997 - 10/3/2022) càng khẳng định quyết tâm chính trị của Đảng ủy và lãnh đạo KTNN là phù hợp với tiến trình cải cách nền hành chính quốc gia và thông lệ quốc tế. Sự hình thành và phát triển của Trường có ý nghĩa đặc biệt quan trọng khi sự ra đời của KTNN không có tổ chức tiền thân và không có tiền lệ trong cơ cấu tổ chức nhà nước ở Việt Nam.

Là một cơ sở đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán tập trung vào các loại hình mang tính truyền thống (kiểm toán báo cáo tài chính, kiểm toán tuân thủ, kiểm toán hoạt động); nhằm thích ứng với xu thế và đòi hỏi khách quan về phát triển các loại hình, chủ đề kiểm toán mới, Trường đã tích cực và chủ động tiệm cận và tích lũy kinh nghiệm, kỹ năng kiểm toán đa ngành, đa lĩnh vực (kiểm toán công nghệ thông tin, kiểm toán chuyên đề, kiểm toán nợ công, kiểm toán môi trường...), đồng thời bám sát những giá trị cốt lõi của KTNN và hoạt động kiểm toán nhà nước, không ngừng đổi mới, sáng tạo và kiên định mục tiêu lấy chất lượng của từng cuộc kiểm toán làm thước đo chủ yếu đánh giá hoạt động đào tạo, bồi dưỡng.

Đến nay, hệ thống chương trình tài liệu được xây dựng, bổ sung, hoàn thiện tương đối đồng bộ với 27 chương trình, tài liệu phục vụ đào tạo, bồi dưỡng các ngạch Kiểm toán viên nhà nước, kỹ năng kiểm toán các lĩnh vực và cập nhật kiến thức theo vị trí việc làm. Công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ thường xuyên được quan tâm theo hướng gắn với thực tiễn hoạt động kiểm toán; chất lọc những kinh nghiệm, thông lệ tốt và kỹ năng mang tính khả thi của KTNN các quốc gia trong khu vực và quốc tế làm nền tảng cho việc đổi mới và sẵn sàng thích nghi với môi trường công nghệ kiểm toán hiện đại, góp phần đặc lực vào quá trình xây dựng và phát triển đội ngũ công chức, kiểm toán viên nhà nước có trình độ chuyên môn cao, có năng lực tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao, có năng lực phân tích, tổng hợp và đánh giá những vấn đề hoạt động kinh tế - xã hội tầm vĩ mô.

Bên cạnh việc tăng cường đào tạo góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, kiểm toán viên của KTNN, thời gian qua, Trường đã đẩy mạnh hoạt động bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về kiểm toán và các nội dung có liên quan cho các cơ quan, đơn vị ngoài Ngành thu hút được nhiều đối tượng quan tâm.

Hoạt động nghiên cứu khoa học và quản lý khoa học đã đi vào nền nếp, đảm bảo tiến độ nghiệm thu các đề tài; bám sát thực tiễn hoạt động kiểm toán và giải quyết căn

TRƯỜNG ĐÀO TẠO VÀ BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ KIỂM TOÁN:**25 năm xây dựng và phát triển**

□ TS. HÀ THỊ MỸ DUNG - Phó Tổng Kiểm toán nhà nước

“Sự hình thành và phát triển của Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán có ý nghĩa đặc biệt quan trọng khi sự ra đời của KTNN không có tổ chức tiền thân và không có tiền lệ trong cơ cấu tổ chức nhà nước ở Việt Nam...”.



Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Hà Thị Mỹ Dung

bản những vấn đề lý luận và thực tiễn kiểm toán mới phát sinh. Kết quả nghiên cứu khoa học hầu hết có tính khả thi cao và đều được ứng dụng vào thực tiễn kiểm toán, góp phần tích cực vào việc hoàn thiện khuôn khổ pháp lý cho tổ chức, hoạt động; tổ chức thực hiện chiến lược phát triển của KTNN theo từng giai đoạn; hoàn thiện mô hình tổ chức, cơ chế hoạt động; xây dựng hệ thống chuẩn mực, quy trình, phương pháp chuyên môn, nghiệp vụ; các giải pháp tăng cường hệ thống quản trị và nâng cao chất lượng kiểm toán; là căn cứ để tham gia vào quá trình xây dựng các luật có liên quan, như: Luật NSNN, Luật Quản lý thuế, Luật Đầu tư đối tác công tư, Luật Bảo vệ môi trường... Công tác lựa chọn đề tài và chủ đề hội thảo đảm bảo tính thiết thực và tính ứng dụng cao trong thực tiễn. Từng bước đổi mới hình thức, nội dung và nâng cao “hàm lượng công nghệ” trong các tác phẩm báo chí trên Tạp chí Nghiên cứu khoa học kiểm toán.

Kết quả quan trọng mà hoạt động nghiên cứu khoa học và quản lý khoa học đạt được chính là việc

hình thành và góp phần không nhỏ vào kho tàng thông tin lý luận của Nhà nước ta về kiểm toán nói chung và kiểm toán nhà nước nói riêng ngay từ những năm đầu thập kỷ 90 của Thế kỷ XX.

Và, định hướng tương lai

25 năm đã đi qua là chặng đường đầu trong quá trình xây dựng và phát triển của Trường. Nghị quyết số: 999/2020/UBTVQH14, ngày 16/9/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc ban hành Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030 (giai đoạn 2021-2030) đã xác định: “Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ kiểm toán viên nhà nước tiếp cận và vận dụng phương pháp kiểm toán hiện đại, kỹ năng kiểm toán theo hướng chuyên nghiệp, giỏi về nghiệp vụ chuyên môn, có văn hóa ứng xử, bản lĩnh chính trị vững vàng, nâng cao kiến thức, trình độ, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin áp dụng trong hoạt động kiểm toán; kết hợp đào tạo, bồi dưỡng với quy hoạch, luân chuyển, điều động, biệt phái để rèn luyện công chức, kiểm toán

viên nhà nước trong hoạt động thực tiễn”.

Kế hoạch hoạt động giai đoạn 2022-2024 của Trường cũng chỉ rõ: “Xây dựng Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán trở thành cơ sở đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực kiểm toán nhà nước có chất lượng cao, chuyên nghiệp, hiện đại; cung cấp các dịch vụ chất lượng, uy tín cho các tổ chức, cá nhân ngoài KTNN có nhu cầu; chuẩn bị các điều kiện cơ bản để nâng cấp thành Học viện Kiểm toán”.

Trong thời gian tới, Trường cần tập trung mọi nguồn lực hiện có, kể cả trong và ngoài Ngành để giải quyết dứt điểm một số nhiệm vụ trọng tâm sau theo đúng tiến độ:

Một là, xác định rõ quan điểm: Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực không chỉ là điều kiện tiên quyết, quyết định thắng lợi Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030 mà còn là nhiệm vụ chính trị trên hết và trước hết xuyên suốt toàn bộ sự nghiệp phát triển của Trường. Chính vì vậy, cần tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất người học nhằm “truyền cảm hứng” trong quá trình tiếp thu tri thức và rèn luyện kỹ năng cần thiết vào thực tiễn. Trên cơ sở đó, tiếp tục rà soát và xây dựng nội dung đào tạo, bồi dưỡng sát hợp với yêu cầu thực tiễn hoạt động kiểm toán; từng bước chuẩn hóa hệ thống tài liệu giảng dạy thông qua biên soạn các giáo trình; triệt để khai thác và vận hành hiệu quả hệ thống “Phòng học thông minh”, “Kho dữ liệu tri thức về đào tạo và nghiên cứu khoa học của KTNN”; xây dựng hệ thống các ngân hàng câu hỏi, bài tập tình huống phục vụ giảng dạy và đánh giá chất lượng.



Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Hà Thị Mỹ Dung làm việc với cán bộ chủ chốt của Trường về Kế hoạch hoạt động 3 năm giai đoạn 2022-2024

Hai là, đẩy mạnh hoạt động xây dựng chương trình, tài liệu và tổ chức các khóa bồi dưỡng bắt buộc hằng năm đối với cán bộ, công chức. Nội dung bồi dưỡng tập trung vào việc bổ sung, cập nhật kiến thức, kỹ năng, phương pháp làm việc theo vị trí việc làm cho cán bộ, công chức. Tăng cường và chủ động phối hợp với các cơ sở đào tạo có uy tín để tổ chức các khóa đào tạo cho công chức, kiểm toán viên nhà nước theo từng cấp độ, chuyên ngành.

Ba là, đổi mới và đầu tư thích đáng về mọi mặt đối với hoạt động nghiên cứu khoa học và quản lý khoa học để cung cấp kịp thời và đầy đủ những luận cứ khoa học mang tính lý luận và thực tiễn cao nhằm giải quyết những vấn đề mới và cấp bách đặt ra đối với KTNN và hoạt động kiểm toán nhà nước, chú trọng đổi mới ngay từ khâu lập kế hoạch, định hướng nghiên cứu để không ngừng nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học, đặc biệt là tính khả thi của đề tài; đẩy mạnh nghiên cứu khoa học theo đơn đặt hàng và đa dạng hóa các hình thức nghiên cứu, triển khai thực hiện các đề tài nghiên cứu theo hướng tự chủ. Đối với các đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ, phải tổ chức hội thảo để tiếp thu ý kiến của các chuyên gia, biên tập kết quả nghiên cứu của đề tài thành các bài báo khoa học và đăng trên tạp chí chuyên ngành có uy tín.

Bốn là, phối hợp chặt chẽ với Vụ Tổ chức cán bộ và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Lãnh đạo KTNN sớm ban hành hệ thống văn bản quản lý, điều hành của Trường đảm bảo đầy đủ, đồng bộ và tránh chồng chéo hoặc tạo khoảng trống trong thực hiện nhiệm vụ; xây dựng Phương án tự chủ tài chính giai đoạn 2022-2026 phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn hoạt động của Trường.

Năm là, xây dựng đội ngũ giảng viên kiêm chức, giảng viên cơ hữu theo hướng tăng số lượng giảng viên cơ hữu; đồng thời tăng cường năng lực cho đội ngũ giảng viên của KTNN, nhất là đội ngũ chuyên gia đầu ngành theo từng lĩnh vực. Sử dụng tối đa lực lượng cán bộ, công chức của KTNN đã từng tham gia các khóa đào tạo và bồi dưỡng nghiệp vụ ở nước ngoài để tham gia biên soạn giáo trình, tài liệu, giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Đồng thời, xây dựng và đề xuất cơ chế chính sách “trọng dụng nhân tài” một cách thích hợp.

Trải qua 25 năm hoạt động thực tiễn, Trường đã tự khẳng định được vai trò, vị trí không thể thiếu trong quá trình phát triển bền vững của KTNN. Những bài học kinh nghiệm quý báu của 25 năm xây dựng và phát triển không chỉ là dấu ấn mang tính lịch sử thuần túy mà còn ẩn chứa sự cống hiến hết mình theo cùng năm tháng của các thế hệ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động dưới mái nhà chung “Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán”.■

Ứng dụng công nghệ để rút ngắn thời gian, nâng cao chất lượng kiểm toán

□ NGUYỄN LỘC

Những nền tảng quan trọng

Trong hai năm vừa qua, đặc biệt là tại thời điểm dịch bệnh diễn biến phức tạp, KTNN đã kịp thời thích ứng linh hoạt để triển khai và hoàn thành tốt nhiệm vụ kiểm toán được giao. Đóng góp vào thành quả đó phải kể đến sự tham gia của yếu tố CNTT - một trong những nền tảng quan trọng nhằm đổi mới hoạt động kiểm toán mà KTNN đã xây dựng trong nhiều năm qua.

Trong Chỉ thị số 154/CT-KTNN về việc “Tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm toán năm 2022” do Tổng Kiểm toán nhà nước ban hành mới đây đã nêu rõ, những thách thức đối với hoạt động kiểm toán khi diễn biến dịch bệnh vẫn còn phức tạp, trong khi đây là năm có ý nghĩa rất quan trọng đối với KTNN. Thực hiện nhiệm vụ trong bối cảnh dịch bệnh, song không hạ chuẩn yêu cầu, chất lượng kiểm toán buộc các đơn vị kiểm toán phải không ngừng đổi mới cách làm; trong đó, CNTT được coi là điểm tựa quan trọng để KTNN thực hiện được các mục tiêu đề ra.

Qua thực tiễn cho thấy, những yêu cầu đặt ra trong Chỉ thị số 154/CT-KTNN là hoàn toàn khả thi, đòi hỏi các đơn vị kiểm toán cần nêu cao quyết tâm để thực hiện thắng lợi Kế hoạch kiểm toán năm 2022, cũng như góp phần đưa việc ứng dụng CNTT vào hoạt động kiểm toán có bước chuyển biến mới. Đề cập cụ thể hơn về nền tảng CNTT mà Ngành đã chuẩn bị từ nhiều năm nay, Phó Giám đốc Trung tâm Tin học Nguyễn Văn Quang cho biết, chỉ riêng đối với lĩnh vực kiểm toán, KTNN đã xây dựng hệ thống danh mục dùng chung gồm các đơn vị được kiểm toán, giúp kiểm toán viên dễ dàng hơn trong việc thu

Trong bối cảnh dịch bệnh còn diễn biến phức tạp, KTNN đã và đang không ngừng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) vào hoạt động kiểm toán nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả kiểm toán; đồng thời hạn chế gây ảnh hưởng đến các đơn vị, địa phương được kiểm toán, qua đó hỗ trợ các đơn vị, địa phương tập trung phục hồi, phát triển kinh tế trong và sau đại dịch.



KTNN không ngừng đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào hoạt động kiểm toán nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả kiểm toán
Ảnh tư liệu

thập thông tin về đối tượng kiểm toán. Đặc biệt, KTNN đã xây dựng hệ thống nền tảng phục vụ việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với các đơn vị được kiểm toán và các cơ quan chức năng; đồng thời đang triển khai kết nối, trao đổi dữ liệu điện tử với các Bộ, ngành, tạo nền tảng để triển khai kết nối trên diện rộng, từ đó phục vụ thiết thực cho hoạt động kiểm toán.

Từ năm 2018, KTNN đã tổ chức thực hiện số hóa toàn bộ hồ sơ kiểm toán với hàng triệu trang tài liệu các loại đã được số hóa, cập nhật gần 6 triệu trường thông tin hồ sơ, tài liệu để phục vụ quản lý, lưu trữ và khai thác phục vụ công tác kiểm toán. Hiện, 11 phần mềm

phục vụ hoạt động kiểm toán đã được phát triển và ứng dụng, bao gồm phần mềm nhật ký điện tử

nghệ viễn thám... giúp kiểm toán viên thu thập, đánh giá toàn diện dữ liệu kiểm toán. “Điều quan trọng là

Trong Chỉ thị số 154/CT-KTNN, Tổng Kiểm toán nhà nước yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc KTNN tổ chức thực hiện đánh giá mức độ ứng dụng CNTT theo quy định tại Quyết định số 1934/QĐ-KTNN ngày 17/11/2021; xem xét xử lý đối với các đơn vị không triển khai áp dụng các phần mềm kiểm toán đã ban hành, không cập nhật kết quả kiểm toán, kết quả kiểm tra thực hiện kiến nghị kiểm toán kịp thời theo quy định.

kiểm soát hoạt động kiểm toán từ xa, phần mềm tổng hợp kết quả kiểm toán, các phần mềm hỗ trợ trong từng lĩnh vực kiểm toán. Bên cạnh đó, việc sử dụng các công nghệ mới vào hoạt động kiểm toán, như công nghệ bay flycam, công

các tác ứng dụng CNTT hỗ trợ kiểm toán viên thực hiện kỹ thuật kiểm toán bước đầu phát huy hiệu quả; các kiểm toán viên đã làm quen và từng bước làm chủ quy trình, khả năng xử lý sự cố trên nền tảng CNTT” - ông Quang nhấn mạnh và cho biết thêm, đây là những điều kiện nền tảng vững chắc để đưa CNTT trở thành yếu tố bao trùm trong các khâu của quy trình kiểm toán.

Tận dụng công nghệ để mang lại hiệu quả kiểm toán

Thực hiện chỉ đạo của Tổng Kiểm toán nhà nước, các đơn vị kiểm toán đã và đang triển khai thực hiện kiểm toán theo Kế hoạch kiểm toán năm 2022 với khí thế, quyết tâm cao, trong đó đều xác định việc áp dụng CNTT là một trong những giải pháp quan trọng để thực hiện thành công cuộc kiểm toán.

Theo đại diện lãnh đạo một số đơn vị kiểm toán, điểm nổi bật đáng lưu ý, thể hiện tính chủ động của KTNN trong công tác triển khai kiểm toán hai năm gần đây, đó

là việc tiến hành khảo sát, thu thập thông tin diễn ra sớm, với sự tham gia của CNTT. Theo đó, ngoài việc duy trì hình thức nắm bắt thông tin qua làm việc trực tiếp với đơn vị được kiểm toán, các đoàn khảo sát đã triển khai thu thập thông tin qua nhiều kênh thông tin, phương thức khác và đảm bảo được hiệu quả thu thập thông tin đề ra.

Đại diện lãnh đạo KTNN khu vực XI cho biết, việc ứng dụng CNTT và đổi mới trong hoạt động kiểm toán tại đơn vị ngày càng đi vào nền nếp, đặc biệt là trong thời điểm dịch bệnh như hiện nay. Thực hiện chỉ đạo của Tổng Kiểm toán nhà nước nhằm cắt giảm thời gian thực hiện kiểm toán, song vẫn phải đảm bảo chất lượng, hiệu quả của cuộc kiểm toán, đơn vị sẽ tiếp tục chú trọng ứng dụng CNTT từ khâu khảo sát, thu thập thông tin để phục vụ cho việc lập kế hoạch, phương án kiểm toán như việc thu thập tài liệu, dữ liệu qua mạng internet; đưa công nghệ vào hỗ trợ hoạt động kiểm toán, từ đó giảm tối đa thời gian tiếp xúc với đơn vị được kiểm toán.

Tại cuộc họp triển khai cuộc kiểm toán chuyên đề Việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 và các chính sách hỗ trợ, đại diện các đơn vị kiểm toán đều khẳng định sẽ tận dụng những nền tảng CNTT sẵn có của KTNN, cũng như tiện ích từ công nghệ để áp dụng vào hoạt động kiểm toán, với tinh thần khai thác triệt để, mang lại hiệu quả tối đa cho cuộc kiểm toán.

Nhiều lần nhấn mạnh vai trò của yếu tố CNTT, đặc biệt là công nghệ mới trong hoạt động kiểm toán, Tổng Kiểm toán nhà nước thường xuyên nhắc nhở, yêu cầu các đơn vị đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào kiểm toán, tạo sự chuyển biến mang tính đột phá trong công tác này. Theo Tổng Kiểm toán nhà nước, đây không chỉ là giải pháp hữu hiệu trong bối cảnh biến động như hiện nay, mà còn là định hướng phát triển của Ngành theo xu thế tất yếu về chuyển đổi số. Định hướng này được thể hiện rõ trong Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030, với mục tiêu “tạo nền tảng cho quá trình chuyển đổi phương pháp kiểm toán truyền thống sang phương pháp kiểm toán hiện đại dựa trên dữ liệu số, hướng tới môi trường kiểm toán số bảo mật và tích hợp cao; ứng dụng CNTT để minh bạch, công khai hoạt động kiểm toán, kết quả kiểm toán”.

Có thể nói, trong bối cảnh các đoàn kiểm toán phải hạn chế tiếp xúc, giảm ảnh hưởng đến hoạt động của địa phương, đơn vị, việc thông qua CNTT để tiếp cận thông tin, dữ liệu của đơn vị được kiểm toán chính là giải pháp giúp tháo gỡ khó khăn này, cũng như nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả kiểm toán. Đây cũng bước chuẩn bị cần thiết để hướng đến kiểm toán từ xa theo xu thế của kiểm toán quốc tế mà KTNN đang nỗ lực thực hiện.■

Giám sát hoạt động 100% đoàn kiểm toán năm 2022

Đó là một trong những nội dung của Kế hoạch kiểm soát chất lượng kiểm toán năm 2022 vừa được KTNN ban hành kèm theo Quyết định số 167/QĐ-KTNN.

Theo Kế hoạch, Vụ Chế độ và Kiểm soát chất lượng kiểm toán chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả kiểm soát chất lượng kiểm toán theo quy định.

Kế hoạch nêu rõ: Mục tiêu kiểm soát đảm bảo việc tuân thủ Luật KTNN, các quy định pháp luật liên quan đến hoạt động kiểm toán; tuân thủ quy định của KTNN trong tổ chức, thực hiện kiểm toán.

Đồng thời, việc thực hiện Kế hoạch còn nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các sai phạm, hạn chế trong tổ chức, thực hiện kiểm toán; nâng cao chất lượng báo cáo kiểm toán và tăng cường hiệu lực, hiệu quả của hoạt động kiểm toán của KTNN.

Theo Kế hoạch, đối tượng kiểm soát là công tác tổ chức, thực hiện kiểm toán và báo cáo kiểm toán của các cuộc kiểm toán do KTNN thực hiện. Phạm vi kiểm soát là các cuộc kiểm toán thực hiện năm 2022.

Kế hoạch nêu rõ: Giám sát hoạt động 100% đoàn kiểm toán thực hiện năm 2022, kiểm soát trực tiếp 11 cuộc kiểm toán; kiểm soát việc tổ chức kiểm soát chất lượng kiểm toán của kiểm toán trưởng một số KTNN chuyên ngành và khu vực; kiểm soát chất lượng kiểm toán đột xuất từ 8 đến 10 cuộc kiểm toán và kiểm soát hồ sơ sau khi phát hành báo cáo kiểm toán của 4 đoàn kiểm toán.

Về kiểm soát chất lượng kiểm toán của các đơn vị trực thuộc KTNN, các đơn vị chủ trì cuộc kiểm toán tổ chức kiểm soát chất lượng kiểm toán theo Định hướng kế hoạch kiểm soát chất lượng kiểm toán năm 2022 và Quy chế kiểm soát chất lượng kiểm toán của KTNN.■

THUY ANH

Các hệ đào tạo và chương trình đào tạo phong phú

Năm 2019, Đại học Kinh tế TP. HCM thực hiện tuyển sinh theo Thông tư số 06/2018/TT-BGDĐT. Trường xác định chỉ tiêu tuyển sinh đào tạo đại học chính quy là 5.000 chỉ tiêu, kết quả tuyển sinh thực tế là 5.186 chỉ tiêu, đạt 104% so với chỉ tiêu xác định. Đối với đào tạo Văn bằng 2, chỉ tiêu Trường đưa ra là 1.000 chỉ tiêu, kết quả tuyển sinh thực tế chỉ đạt 702 chỉ tiêu, bằng 70,2%. Về đào tạo đại học liên thông chính quy, chỉ tiêu tuyển sinh mà Trường đăng ký là 1.200 chỉ tiêu, kết quả thực tế chỉ tuyển sinh được 852 chỉ tiêu, đạt 71%. Liên quan đến đào tạo thạc sĩ, chỉ tiêu tuyển sinh đăng ký là 1.100 chỉ tiêu, kết quả thực tế Trường tuyển 1.147 chỉ tiêu, đạt 104%. Về đào tạo tiến sĩ, chỉ tiêu tuyển sinh đăng ký là 100 chỉ tiêu, kết quả tuyển sinh thực tế là 33 chỉ tiêu, đạt 33%.

Về CTĐT, hiện nay, Đại học Kinh tế TP. HCM có 14 khoa, 1 viện, thực hiện các CTĐT cấp bằng đại học, thạc sĩ, tiến sĩ. Trong đó, đào tạo đại học chính quy là 49 chương trình, đào tạo Văn bằng 2 chính quy là 23 chương trình; đại học vừa học vừa làm là 34 chương trình; liên thông đại học chính quy 12 chương trình; liên thông vừa học vừa làm 22 chương trình; đào tạo thạc sĩ 19 chương trình và đào tạo tiến sĩ 15 chương trình. Năm 2019, Trường đã xây dựng mới 1 ngành và 5 chuyên ngành đào tạo trình độ đại học; 1 ngành đào tạo trình độ thạc sĩ. Đáng chú ý, Trường đã thực hiện rà soát, điều chỉnh 44 CTĐT đại học chính quy, 12 CTĐT chất lượng cao tiếng Việt, 7 CTĐT chất lượng cao tiếng Anh, 3 chương trình thạc sĩ hướng nghiên cứu và 20 chương trình thạc sĩ ứng dụng... Về điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành hoặc chuyên ngành đào tạo, cũng như việc xây dựng hồ sơ, thủ tục mở ngành đào tạo mới đã được Trường thực hiện theo quy định.

Năm 2019, Đại học Kinh tế TP. HCM thực hiện 18 chương

Qua kết quả kiểm toán

VIỆC QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI CHÍNH CÔNG, TÀI SẢN CÔNG TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ TP. HCM:

Kỳ II

Tự chủ trong thực hiện nhiệm vụ tuyển sinh, đào tạo có chuyển biến nhưng còn bất cập

□ QUỲNH ANH

Đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Kinh tế TP. HCM được phê duyệt với mục tiêu từng bước chủ động khai thác, sử dụng hợp lý, hiệu quả các nguồn lực để đổi mới cơ chế hoạt động về đào tạo, nghiên cứu khoa học, đảm bảo sinh viên nghèo là đối tượng chính sách có cơ hội tiếp cận các chương trình đào tạo (CTĐT) của Trường... Tuy nhiên, qua kiểm toán việc thực hiện Đề án này, bên cạnh việc chỉ ra những mặt làm được, KTNN cũng nêu rõ những bất cập, hạn chế, nhất là trong công tác tuyển sinh, đào tạo của Trường.



KTNN nêu rõ những bất cập, hạn chế trong công tác tuyển sinh, đào tạo của Trường Đại học Kinh tế TP. HCM

trình liên kết đào tạo với nước ngoài, gồm 3 chương trình cử nhân; 14 CTĐT sau đại học và 1 chương trình ngắn hạn. Trong số đó, Trường thực hiện mới 2 chương trình và gia hạn 2 chương trình. Theo đánh giá của KTNN, việc thực hiện mới và gia hạn CTĐT của Trường Đại học Kinh tế TP. HCM nhìn chung theo đúng quy định tại Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018.

Chưa phát huy hết hiệu quả của chương trình liên kết quốc tế

Tuy nhiên, qua kiểm tra chọn mẫu CTĐT, KTNN đã phát hiện một số hạn chế. Thứ nhất, hồ sơ

mở mới chương trình liên kết đào tạo dài hạn chưa có căn cứ chứng minh cơ sở vật chất thực hiện liên kết đào tạo đảm bảo đủ điều kiện theo quy định tại khoản 1, Điều 18 Nghị định số 86/2018/NĐ-CP. Theo quy định, diện tích trung bình dùng trong giảng dạy, học tập ít nhất 5m²/sinh viên, nhưng với số lượng tuyển sinh nêu trên, diện tích quy đổi thực tế chỉ đạt 2,8m²/sinh viên.

Thứ hai, một số chương trình không tuyển sinh được hoặc số lượng tuyển sinh thấp. Đơn cử, Chương trình thạc sĩ hành chính công liên kết với Đại học Tampere (Phần Lan) không tuyển được sinh viên; Chương trình thạc sĩ quản trị tài chính và đầu tư liên kết với Trường đối tác Paris 1 Pantheon - Sorbonne (Pháp) chỉ đạt tỷ lệ tuyển sinh 51,4% (36/70 học viên).

Thứ ba, một số chương trình liên kết chậm được gia hạn hoặc chưa được gia hạn nhưng vẫn thực hiện tuyển sinh, chẳng hạn như Chương trình liên kết đào tạo trình độ tiến sĩ giữa Trung tâm Pháp - Việt đào tạo về Quản lý và Nhóm các trường đối tác Pháp theo Quyết định số 5820/QĐ-BGDĐT ngày 27/11/2015.

Bất cập thứ tư được KTNN chỉ ra là việc kiểm định chất lượng của các chương trình liên kết hầu như chỉ là kiểm định cơ sở giáo dục, chỉ có 1 chương trình thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục của chương trình liên kết, đó là Chương trình thạc sĩ kinh tế phát triển liên kết với Viện Khoa

học xã hội Hà Lan và Đại học Erasmus (Hà Lan). Đáng chú ý, có 1 chương trình chưa thực hiện kiểm định, theo giải thích của đơn vị là do chuyên ngành mới, chưa có thông tin về kiểm định, cụ thể là Chương trình thạc sĩ quản lý chuỗi ứng dụng liên kết với Trường Paris 1 Pantheon - Sorbonne (Pháp). Đến thời điểm kiểm toán, đơn vị đang lên kế hoạch, lộ trình kiểm định chất lượng các CTĐT.

Ngoài ra, KTNN cũng phát hiện, đơn vị chưa thực hiện tự đánh giá, đánh giá ngoài, đánh giá lại CTĐT theo quy định tại Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT; chưa thực hiện tổng hợp báo cáo đối với CTĐT ngắn hạn (trao đổi sinh viên) đối với Chương trình liên kết Khoa Kinh tế - Tổ chức ATA (CET).

Chương trình đào tạo chất lượng cao còn bất cập

Bên cạnh việc liên kết đào tạo với nước ngoài, Trường cũng thực hiện liên kết đào tạo với các cơ sở trong nước. Trong năm 2019, Đại học Kinh tế TP. HCM đã thực hiện liên kết đào tạo chủ yếu ở các hệ vừa học vừa làm, đào tạo sau đại học với nhiều đơn vị đào tạo địa phương dưới hình thức đặt lớp. Qua kiểm toán cho thấy, việc thực hiện liên kết đào tạo của Trường cơ bản tuân thủ theo hướng dẫn tại Thông tư số 07/2017/TT-BGDĐT và Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT. Tuy nhiên, CTĐT liên kết vẫn có một

số hạn chế, như Trường đã thực hiện các khóa đào tạo theo hợp đồng ký mới trong năm nhưng chưa có văn bản đề nghị của UBND tỉnh theo quy định.

Liên quan đến CTĐT chất lượng cao, trong năm 2019, Đại học Kinh tế TP. HCM có 11 CTĐT chất lượng cao bằng tiếng Anh và tiếng Việt, trong đó có 2 chương trình mở mới trong năm. Kết quả kiểm toán hồ sơ mở mới 2 chương trình và việc quản lý các chương trình cho thấy cơ bản đơn vị đã xây dựng Đề án đào tạo chất lượng cao theo quy định tại Thông tư số 23/2014/TT-BGDĐT cho mỗi chương trình và được thẩm định phê duyệt cho phép đào tạo. Thế nhưng qua thực tế kiểm toán, KTNN chỉ ra rằng CTĐT chất lượng cao chưa có sự khác biệt nhiều so với chương trình đại trà. Qua so sánh nội dung của Đề án thi chương trình chất lượng cao là chương trình nâng cao của chương trình đại trà. Tuy nhiên, Trường chưa có minh chứng cụ thể cho chương trình chất lượng cao với số môn học bằng tiếng Anh tăng, yêu cầu chuẩn đầu ra tiếng Anh cao hơn, quy mô lớp nhỏ hơn, điều kiện cơ sở vật chất tốt hơn. KTNN cũng phát hiện chương trình chất lượng cao chuyên ngành thẩm định giá chưa có phân tích, đối chiếu, so sánh chuẩn đầu ra, nội dung của CTĐT chất lượng cao với CTĐT đại trà và CTĐT nước ngoài. Hơn nữa, các chương trình còn chưa có ý kiến nhận xét của 2 chuyên gia ngoài cơ sở đào tạo theo quy định.

Cùng với đó là những bất cập trong việc chưa có minh chứng CTĐT nước ngoài và kiểm định của CTĐT đó, hoặc được cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại cho phép thực hiện và cấp văn bằng theo quy định; năng lực đáp ứng quy định, hiện Trường đang tiếp tục nâng cao trình độ tiếng Anh cho giảng viên để đáp ứng được yêu cầu. Theo KTNN, Đại học Kinh tế TP. HCM cũng chưa tự đánh giá chất lượng của CTĐT và chưa có kế hoạch chuẩn bị các điều kiện cho kiểm định chương trình chất lượng cao theo quy định. Đến thời điểm kiểm toán, đơn vị đang thực hiện kế hoạch tổng rà soát, điều chỉnh các CTĐT trong toàn Trường để làm cơ sở cho việc kiểm định chất lượng đào tạo.■

57 tỉnh, thành chuẩn bị triển khai hoá đơn điện tử

Bộ Tài chính vừa ban hành Quyết định về việc triển khai áp dụng hoá đơn điện tử đối với DN, tổ chức kinh tế, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh tại 57 tỉnh, thành phố trực thuộc T.Ư. Thời gian thực hiện từ tháng 4/2022.

Bộ Tài chính yêu cầu cục thuế 57 tỉnh, thành phố báo cáo UBND tỉnh, thành phố thành lập Ban chỉ đạo triển khai áp dụng hóa đơn điện tử tại địa phương do lãnh đạo tỉnh, thành phố làm trưởng ban; thành viên là đại diện lãnh đạo cục thuế và các sở, ban, ngành có liên quan. Đồng thời, các cục thuế rà soát, phân loại người nộp thuế là DN, tổ chức kinh tế, hộ, cá nhân kinh doanh trên địa bàn là đối tượng sử dụng các loại hoá đơn điện tử để thông báo đến từng đơn vị các nội dung ngay từ ngày bắt đầu triển khai; tổ chức tập huấn cho người nộp thuế và cán bộ thuế về hóa đơn điện tử...

Bộ Tài chính cũng yêu cầu các cục thuế thành lập trung tâm điều hành triển khai và công bố đường dây nóng để tiếp nhận và hỗ trợ người nộp thuế triển khai hoá đơn điện tử. Thường xuyên rà soát, nắm bắt các vướng mắc trong quá trình chuẩn bị và trong thời gian đầu thực hiện hóa đơn điện tử để xử lý ngay các vướng mắc phát sinh. Đối với những vấn đề vượt thẩm quyền, báo cáo UBND, Tổng cục Thuế và Bộ Tài chính để tháo gỡ kịp thời.■

MINH ANH

Các hướng điều tra gian lận của kế toán

Có rất nhiều quan điểm khác nhau về KTĐT nhưng khái quát lại, KTĐT là một loại hình dịch vụ kế toán, trong đó sử dụng kết hợp phương pháp và kỹ thuật của cả ba lĩnh vực là kế toán, kiểm toán và điều tra để đưa ra kết luận về một vấn đề kinh tế, tài chính đang được tranh luận. Kết quả của KTĐT có thể được sử dụng làm bằng chứng giám định trước tòa hoặc chứng minh, phản bác các tranh luận, cáo buộc về các vấn đề kinh tế, tài chính cần làm rõ.

Để có thể phát hiện gian lận, việc tìm hiểu nguyên nhân phát sinh gian lận là một công việc vô cùng cần thiết. Trong thực tế, rất nhiều nguyên nhân dẫn đến sự không trung thực, nhưng tựu chung lại có ba nguyên nhân chính là: Lợi ích, cơ hội và thái độ. Trong đó, lợi ích bao gồm tiền lương, tiền công hoặc các khoản thưởng khác. Lợi ích tạo động lực cho người lao động làm việc nhưng nó cũng gây áp lực khi tình hình tài chính, kết quả hoạt động không đạt được như kế hoạch, lãnh đạo DN phải làm đủ mọi cách tạo ra một báo cáo tài chính đẹp. Người lao động cũng có thể cảm thấy áp lực nếu họ không tuân thủ các quy định của đơn vị trong quá trình làm việc hoặc không đạt được các chỉ tiêu DN đặt ra. Tất cả những nguyên nhân này đều có thể dẫn đến những gian lận xảy ra trong quá trình làm việc của nhân viên cũng như của người quản lý.

Nguyên nhân thứ hai tác động đến sự phát sinh gian lận trong một đơn vị là cơ hội để thực hiện các hành vi gian lận. Một gian lận dù có nguy cơ, có động lực lớn

Vấn đề bạn đọc quan tâm

Kế toán điều tra - Xu hướng mới trong thời kỳ hội nhập

□ TS. NGUYỄN THANH THỦY - Khoa Kế toán - Học viện Tài chính

Kế toán điều tra (KTĐT) là hoạt động kế toán tương đối đặc thù xuất hiện trên thế giới từ lâu nhưng tại Việt Nam, lĩnh vực này vẫn tương đối mới và chưa được phổ biến rộng rãi. Mục đích chủ yếu của KTĐT là phát hiện các gian lận trong lĩnh vực kế toán tài chính, đáp ứng nhu cầu tất yếu về minh bạch hóa thông tin.



KTĐT sẽ phát hiện các gian lận trong lĩnh vực kế toán tài chính, đáp ứng nhu cầu tất yếu về minh bạch hóa thông tin *Ảnh minh họa*

nhưng nếu không có cơ hội để thực hiện thì khó có thể xảy ra được. Cơ hội thực hiện gian lận chủ yếu phát sinh khi hệ thống kiểm soát nội bộ của đơn vị yếu kém, không tiến hành được các biện pháp cần thiết để ngăn ngừa gian lận cũng như các nguy cơ xảy ra. Kiểm soát càng yếu thì khả năng xảy ra gian lận càng cao.

Nguyên nhân thứ ba làm phát sinh gian lận là thái độ, năng lực của ban lãnh đạo cũng như nhân viên. Nếu ban lãnh đạo có năng

lực và trình độ chuyên môn, quyết liệt đưa ra biện pháp hợp lý để điều hành DN thì các gian lận sẽ được ngăn chặn và ngược lại. Thái độ của ban lãnh đạo là nhân tố quan trọng vì nó sẽ được truyền đạt đến các nhân viên cấp dưới và quyết định cách điều hành đơn vị của nhà quản lý.

Cần phân biệt rõ kế toán điều tra và kiểm toán

KTĐT và kiểm toán có nhiều điểm tương đồng về quy trình và

một số phương pháp tiến hành. Tuy nhiên, giữa chúng cũng có nhiều điểm khác biệt cần xác định rõ để kế toán viên và kiểm toán viên làm đúng vai trò của mình. Theo đó, điểm khác biệt đầu tiên là về mục đích tiến hành. Khi kiểm toán, kiểm toán viên thu thập và đánh giá các bằng chứng về các thông tin được kiểm toán nhằm xác nhận và báo cáo về mức độ phù hợp giữa các thông tin này với các chuẩn mực đã được thiết lập. Như vậy, bản chất của hoạt động kiểm toán là hoạt động thẩm định thông tin của kiểm toán viên.

Một nhánh của kiểm toán là kiểm toán báo cáo tài chính (BCTC) nhằm đảm bảo BCTC phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, vì vậy, trách nhiệm của kiểm toán độc lập là thiết kế và thực hiện các thủ tục kiểm toán trong phạm vi và nội dung vừa đủ để phát hiện các sai sót trọng yếu trong BCTC. Trong khi đó, KTĐT quan tâm từ những sai sót, gian lận nhỏ nhất bởi nhiều vụ gian lận thường bắt đầu từ những sai sót rất nhỏ,

sau đó phát triển thành những bê bối lớn. Phát hiện sớm gian lận chính là chìa khóa giúp ngăn ngừa sự phát sinh gian lận.

Mục đích của KTĐT rộng hơn kiểm toán BCTC, KTĐT không đưa ra ý kiến về BCTC dựa trên mức trọng yếu qua thủ tục chọn mẫu mà dựa trên các bằng chứng tài liệu và thẩm vấn để tìm hiểu ai, cái gì, khi nào, ở đâu, cách thức cũng như nguyên do sai sót, gian lận xảy ra hay có thể xảy ra, từ đó tư vấn cách khắc phục và ngăn chặn các hành vi tương tự diễn ra. Bên cạnh đó, các kết luận của KTĐT có thể là công cụ hỗ trợ pháp lý trong các vụ kiện dân sự hay hình sự chống lại thủ phạm.

Điểm khác biệt thứ hai giữa KTĐT và kiểm toán BCTC chính là tần suất tiến hành các hoạt động này. Hoạt động kiểm toán thường được tiến hành bắt buộc định kỳ đối với các DN có lợi ích công chúng, còn KTĐT thường được tiến hành theo từng vụ việc cụ thể. Các đơn vị, tổ chức có thể lựa chọn thuê KTĐT trong trường hợp nghi ngờ gian lận hoặc gian lận có thể đã được manh mún phát hiện bởi các cấp quản lý.

Điểm khác biệt thứ ba là kỹ thuật tiến hành. Kiểm toán BCTC thường được tiến hành chủ yếu thông qua việc kiểm tra các thông tin, dữ liệu tài chính trong khi một cuộc KTĐT thường được thực hiện thông qua các kỹ thuật phân tích, điều tra. KTĐT phải am hiểu nhiều lĩnh vực, luật và cả về tội phạm học. Họ thường phải rất thành thạo kỹ năng thẩm vấn và hiểu được ngôn ngữ cơ thể của người đối diện. Các kỹ năng này hỗ trợ rất lớn trong việc phát hiện gian lận.■

VACPA hỗ trợ các hội viên nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ

Nhằm giới thiệu rộng rãi Công cụ hỗ trợ tra cứu văn bản (E-book) tới nhiều đối tượng có nhu cầu sử dụng, vừa qua, Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA) đã tặng E-book cho các giảng viên khoa kế toán - kiểm toán các trường đại học trong cả nước. Ngoài ra, để nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ và hỗ trợ hội viên vượt qua khó khăn do dịch bệnh, VACPA giảm 5% phí cập nhật kiến thức cho các kiểm toán viên là hội viên cá nhân đang làm việc tại DN. Trong năm 2022, VACPA sẽ triển khai thêm các chính sách mới để đảm bảo và nâng cao quyền lợi cho hội viên.

Phát triển con người và đào tạo

Đây là chủ đề của Tọa đàm do Tổ chức Đào tạo Smart Train phối hợp cùng GEM Global và Simitri tổ chức mới đây với sự tham gia của các lãnh đạo về nhân sự tại DN trong và ngoài nước. Tại đây, các chuyên gia hàng đầu về nhân sự đã cùng thảo luận về các vấn đề thiết thực với DN hiện nay như: Xác định chính xác nhu cầu phát triển nhân lực, xây dựng kế hoạch đào tạo sát với nhu cầu phát triển của DN, nâng cao năng lực nhạy bén kinh doanh cho người làm nhân sự và đào tạo, cá nhân hóa trải nghiệm học tập, xu hướng đào tạo và phát triển năm 2022 trên thế giới...■

THỦY LÊ



KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC ĐẾN NĂM 2030 (GIAI ĐOẠN 2021-2030)

(Tiếp theo kỳ trước)

- Ban hành đầy đủ Hệ thống Chuẩn mực KTNN, quy trình, hướng dẫn nghiệp vụ, hệ thống mẫu biểu hồ sơ kiểm toán, quy định quản lý hoạt động kiểm toán phù hợp với thông lệ quốc tế và thực tế Việt Nam; xây dựng quy chế phối hợp với các đơn vị, tổ chức có liên quan trong việc nâng cao hiệu lực kiểm toán.

- Tăng cường ứng dụng CNTT, công nghệ cao, công nghệ số vào hoạt động kiểm toán.

- Chuẩn hóa công tác kiểm soát chất lượng kiểm toán để thực hiện kiểm soát thường xuyên, liên tục, xuyên suốt quá trình kiểm toán theo quy định Luật KTNN; chú trọng công tác đánh giá chất lượng kiểm toán theo kết quả đầu ra.

- Chú trọng phát hiện các bất cập, khó khăn vướng mắc để kiến nghị hoàn thiện cơ chế, chính sách, tháo gỡ kịp thời, cung cấp các thông tin tin cậy, trung thực, kịp thời, đáp ứng yêu cầu quản lý điều hành của Chính phủ.

4.4. Nội dung các hoạt động

Hoạt động 1: Nâng cao năng lực hoạt động kiểm toán của KTNN

- Nâng cao năng lực kiểm toán quyết toán ngân sách các Bộ, cơ quan trung ương và quyết toán ngân sách các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; tăng cường các cuộc kiểm toán hoạt động, chuyên đề, CNTT, môi trường, các nội dung, lĩnh vực kiểm toán mới.

- Nâng cao chất lượng kiểm toán, ý kiến về dự toán NSNN để Quốc hội quyết định dự toán NSNN, phương án phân bổ NSTW và quyết định dự án, công trình trọng điểm quốc gia, chương trình mục tiêu quốc gia.

- Nâng cao năng lực kiểm toán nợ công.

Hoạt động 2:

Nâng cao hiệu lực kiểm toán

- Nâng cao chất lượng hoạt động kiểm toán, đặc biệt là chất lượng báo cáo kiểm toán theo quy định của Luật KTNN.

- Đẩy mạnh kiểm toán các chủ đề lớn gắn với việc quản lý, điều hành NSNN, những vấn đề quan trọng của đất nước; phục vụ tích cực cho các hoạt động của Quốc hội về lập pháp, giám sát và quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước.

- Phát triển các mối quan hệ phối hợp của các bên liên quan nhằm nâng cao hiệu lực hoạt động kiểm toán và hiệu lực kết luận, kiến nghị kiểm toán; đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong công tác kiểm tra, giám sát của các cơ quan Đảng và các cơ quan nhà nước.

- Tăng cường kiểm tra thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán; áp dụng chế tài xử phạt đối với các hành vi vi phạm Luật KTNN.

Hoạt động 3:

Nâng cao hiệu quả kiểm toán

- Hoàn thiện Hệ thống Chuẩn mực KTNN phù hợp với thông lệ quốc tế và vận dụng vào hoạt động kiểm toán của KTNN.

- Xây dựng, hoàn thiện đầy đủ quy trình, hướng dẫn chuyên môn, hệ thống mẫu biểu hồ sơ kiểm toán theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, cải cách hành chính.

- Tăng cường áp dụng các phương pháp kiểm toán theo thông lệ quốc tế.

- Tăng cường ứng dụng CNTT, công nghệ cao, công nghệ hiện đại, công cụ kỹ thuật cao vào công tác kiểm toán, chuyển dần sang quy trình kiểm toán số dựa trên cơ sở dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo.

- Hàng năm xây dựng văn bản hướng dẫn xây dựng kế hoạch kiểm toán năm và phương án tổ chức kiểm toán năm khoa học chặt chẽ.■

(Kỳ sau đăng tiếp)

Quy định đã rõ ràng, minh bạch...

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) cho biết, Dự thảo Nghị định được xây dựng dựa trên các nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ liên quan đến chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế, các quy định hoạt động tín dụng và kinh nghiệm triển khai gói hỗ trợ năm 2009. Việc xây dựng Dự thảo Nghị định nhằm triển khai gói cấp bù lãi suất 40.000 tỷ đồng đã được Quốc hội thông qua. Dự kiến, trong tháng 3 này, Dự thảo Nghị định và Thông tư hướng dẫn sẽ được ban hành.

Gói hỗ trợ dự kiến triển khai trong 2 năm (2022-2023). Với quy mô 40.000 tỷ đồng tương ứng với 1 triệu tỷ đồng vốn rẻ mỗi năm sẽ được bơm ra nền kinh tế, gói hỗ trợ lãi suất hướng đến đối tượng là DN, hợp tác xã, hộ kinh doanh có mục đích sử dụng vốn thuộc các ngành nghề: Hàng không, vận tải kho bãi; du lịch; dịch vụ lưu trú, ăn uống; giáo dục và đào tạo; nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản; công nghiệp, chế biến, chế tạo; xuất bản phân mềm; lập trình máy vi tính và hoạt động có liên quan; hoạt động dịch vụ thông tin. Danh mục và điều kiện cụ thể của từng ngành nghề sẽ do Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng.

Bên cạnh đó, đối tượng của gói hỗ trợ còn là DN có mục đích sử dụng vốn vay để xây dựng nhà ở cho công nhân mua, thuê và thuê mua; xây dựng nhà ở xã hội; cải tạo chung cư cũ thuộc danh mục dự án do Bộ Xây dựng công bố. Bộ Xây dựng có trách nhiệm công bố danh mục dự án và chủ trì xử lý các vướng mắc liên quan đến các đối tượng này. Đại diện cho DN, ông Tô Hoài Nam - Phó Chủ tịch thường trực, kiêm Tổng Thư ký Hiệp hội DN nhỏ và vừa Việt Nam - đánh giá, Dự thảo Nghị định đã cụ thể hóa đối tượng áp dụng khá rộng và phù hợp.

Bản khoản cơ chế hỗ trợ lãi suất cho doanh nghiệp

□ THÀNH ĐỨC

Dự thảo Nghị định về hỗ trợ lãi suất từ NSNN đối với khoản vay của DN, hợp tác xã, hộ kinh doanh (Dự thảo Nghị định) đã và đang được dư luận quan tâm. Theo các chuyên gia, Dự thảo đã đảm bảo tính minh bạch, rõ ràng, chặt chẽ, tuy nhiên, một số quy định vẫn khiến DN, ngân hàng băn khoăn.



Một số quy định trong Dự thảo Nghị định vẫn khiến DN, ngân hàng băn khoăn

Ảnh: P. TUÂN

Cùng với đó, Dự thảo còn nêu rõ các nguyên tắc hỗ trợ lãi suất. Trong đó, nguyên tắc quan trọng hàng đầu là bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng mục đích, tránh trục lợi chính sách. Để đảm bảo yêu cầu này, NHNN đã đưa ra các quy định khá chặt chẽ về thời hạn, điều kiện hỗ trợ lãi suất. Theo đó, mức lãi suất hỗ trợ đối với khách hàng là 2%/năm đối với khoản vay được giải ngân từ ngày 11/01/2022 đến hết ngày 31/12/2023.

Dự thảo Nghị định quy định khách hàng sẽ không được hỗ trợ lãi suất nếu khoản vay của khách hàng có số dư nợ gốc bị quá hạn và/hoặc số dư lãi chậm

trả, khách hàng sẽ tiếp tục được hỗ trợ lãi suất sau khi đã trả hết số dư nợ gốc quá hạn và/hoặc số dư lãi chậm trả. Bên cạnh đó, khoản vay của khách hàng được cơ cấu lại thời hạn trả nợ và không được giữ nguyên nhóm nợ không được hỗ trợ lãi suất kể từ ngày cơ cấu lại thời hạn trả nợ. Khách hàng chỉ được tiếp tục hỗ trợ lãi suất khi trả đầy đủ gốc và lãi theo thời hạn trả nợ được cơ cấu lại trong thời gian tối thiểu 3 tháng đối với nợ trung hạn, dài hạn, 1 tháng đối với nợ ngắn hạn, kể từ ngày bắt đầu trả đầy đủ nợ gốc và lãi theo thời hạn được cơ cấu lại.

Để ngăn ngừa việc trục lợi chính sách, Dự thảo Nghị định

yêu cầu nếu sử dụng vốn vay không đúng mục đích theo kết luận của các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền, khách hàng phải hoàn trả cho ngân hàng số tiền đã được hỗ trợ lãi suất để hoàn trả NSNN. Mặt khác, tại thỏa thuận cho vay hay chứng từ nhận nợ, khách hàng phải ghi rõ mục đích vay vốn thuộc các ngành, lĩnh vực được hỗ trợ lãi suất nhằm đảm bảo thuận tiện trong công tác thanh toán, quyết toán, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán sau này. Theo các chuyên gia, quy định chặt chẽ này sẽ giúp kiểm soát việc DN sử dụng vốn vay vào các lĩnh vực không được ưu tiên, tiềm ẩn nhiều rủi ro.

...Nhưng vẫn còn một số băn khoăn

Góp ý cho Dự thảo Nghị định, nhiều chuyên gia đánh giá, các quy định khá rõ ràng, minh bạch, qua đó tạo điều kiện thuận lợi đối với việc hỗ trợ lãi suất cho khách hàng, nhanh chóng phục hồi sản xuất, kinh doanh, góp phần ổn định, phát triển kinh tế trong giai đoạn khó khăn. Tuy vậy, một số quy định vẫn khiến ngân hàng, DN băn khoăn.

TS. Nguyễn Quốc Hùng - Tổng Thư ký Hiệp hội Ngân hàng - cho biết, hiện nay, các ngân hàng đang băn khoăn về thủ tục quyết toán cấp bù lãi suất bởi thực tế, ngân hàng đã từng gặp vướng mắc trong khâu quyết toán. Do vậy, các ngân hàng đang kiến nghị Bộ Tài chính nâng mức tạm ứng cấp bù lãi suất lên 95% thay vì bằng 90% số tiền ngân hàng thương mại đã thực hiện hỗ trợ lãi suất cho khách hàng trong quý như Dự thảo Nghị định, đồng thời đề nghị điều kiện, thủ tục quyết toán phải chi tiết, rõ ràng hơn nữa, tạo thuận lợi cho việc quyết toán của các ngân hàng.

Trong khi ngân hàng băn khoăn về thủ tục quyết toán thì điều khiến các DN lo lắng lại là khả năng tiếp cận gói hỗ trợ. Theo ông Tô Hoài Nam, quy định chặt chẽ về điều kiện được hỗ trợ lãi suất sẽ đảm bảo an toàn hoạt động ngân hàng nhưng DN sẽ gặp những khó khăn trong việc đáp ứng các điều kiện này. Dự thảo Nghị định quy định điều kiện để được hỗ trợ lãi suất là DN có khả năng trả nợ và có khả năng phục hồi. Tuy nhiên, cả hai khả năng này lại phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố và rất khó dự đoán, trong đó có cả yếu tố từ phía ngân hàng, đó là sự tin tưởng của ngân hàng vào các phương án chứng minh khả năng trả nợ mà DN đưa ra. Vì vậy, ông Nam kiến nghị, bên cạnh các điều kiện vay vốn, NHNN cũng cần có thêm các quy định tạo thuận lợi để các ngân hàng thương mại mạnh dạn triển khai gói hỗ trợ lãi suất này.■

Nâng cao tính sẵn sàng để xây dựng và vận hành thị trường carbon

Nhiều năm qua, Việt Nam đã sản xuất được tín chỉ carbon và đã bán nhưng những giao dịch này chưa được chú ý nhiều. Trong khi đó, từ năm 2021, Việt Nam bắt buộc phải giảm phát thải theo cam kết tại Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu. Hơn nữa, phát triển thị trường tín chỉ carbon trong nước là một trong những công cụ kinh tế đã được đưa vào Luật Bảo vệ môi trường (sửa đổi) vừa được Quốc hội thông qua.

Thêm vào đó, 2022 là năm có ý nghĩa đặc biệt khi ứng phó biến đổi khí hậu toàn cầu bước sang giai đoạn mới với việc các bên bắt đầu thực hiện Thỏa thuận Paris, trong đó có cam kết giảm phát thải khí nhà kính (KNK) trong Đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC). Việt Nam đã hoàn

thành NDC cập nhật và đã gửi Ban Thư ký Công ước khung của Liên Hợp Quốc về biến đổi khí hậu. Bằng sự quyết tâm, trách nhiệm và bằng nguồn lực trong nước, Việt Nam sẽ giảm 9% tổng lượng phát thải KNK so với kịch bản phát triển thông thường, tương đương 83,9 triệu tấn CO₂. Mức đóng góp giảm nhẹ sẽ tăng lên 27%, tương đương 250,8 triệu tấn CO₂ khi nhận được hỗ trợ quốc tế.

Hiện 46 quốc gia và 35 vùng lãnh thổ trên thế giới đã áp dụng hoặc lên kế hoạch áp dụng công cụ định giá carbon, với tổng lượng KNK được kiểm soát 12 tỷ tấn CO₂ tương đương, chiếm 22,3% tổng lượng phát thải KNK toàn cầu. Đây là hướng đi tiềm năng bởi chỉ tính riêng năm 2019, nguồn thu từ định giá carbon toàn cầu lên

đến 45 tỷ USD. Tại Việt Nam, ước tính có thể bán ra 57 triệu tín chỉ carbon cho các tổ chức quốc tế và nếu tính theo giá 5 USD/tín chỉ, mỗi năm, nước ta có thể thu về hàng trăm triệu USD. Đây là những con số rất ấn tượng hứa hẹn là nguồn tài nguyên mới. Điều quan trọng hơn phía sau những con số đó, nếu khai thác hiệu quả thì chúng ta sẽ có nguồn kinh phí lớn để nâng cao thu nhập cho người trồng rừng, đồng thời góp phần không nhỏ bảo vệ và phát triển rừng tại Việt Nam.

Vậy, giải pháp nào để hiện thực hóa những tính toán này? Theo giới chuyên gia, để tận dụng tiềm năng từ việc mua bán tín chỉ carbon, Việt Nam cần hoàn thiện nhiều quy định chi tiết nhằm hình thành thị trường trong và ngoài nước. Việc xây dựng,

vận hành thị trường carbon là một quá trình dài, đòi hỏi đầu tư nhiều về kỹ thuật, nhân lực và tài chính. Theo đó, Việt Nam cần xây dựng, ban hành hệ thống kiểm kê KNK, hệ thống giám sát phát thải KNK và hệ thống MRV (đo đạc, báo cáo, thẩm định) cấp quốc gia/ngành/tiểu ngành/cơ sở sản xuất một cách minh bạch, chính xác theo tiêu chuẩn quốc tế; xác định lộ trình giảm phát thải KNK cho từng ngành/tiểu ngành...

Một khu vực được coi là có tính sẵn sàng thị trường khi hệ thống điều tiết và thị trường đảm bảo tính toàn vẹn và hiệu quả của môi trường. Sự đảm bảo này dựa trên việc đạt được mục tiêu giảm phát thải KNK; có giải pháp chi phí tối thiểu để giảm phát thải. Với tiềm năng phát triển thị trường carbon nội địa cũng như cơ hội để liên kết với các thị trường khác trong khu vực và thế giới, việc nâng cao tính sẵn sàng và thiết lập các hệ thống nêu trên, trong đó có hệ thống MRV sẽ giúp Việt Nam xây dựng và vận hành thị trường carbon thành công.■

HỒNG ANH

Thị trường vốn cần thêm những động lực để phát triển

□ HỒNG NHUNG

Tăng quy mô các kênh huy động vốn nhưng còn phụ thuộc, tiềm ẩn rủi ro

Theo Báo cáo chuyên đề “Công tác phát triển thị trường vốn năm 2021 và những nhiệm vụ trọng tâm trong những năm tiếp theo” của Bộ Tài chính, thị trường vốn đã có những bước phát triển tích cực. Đối với thị trường chứng khoán (TTCK), tính đến ngày 17/12/2021, mức vốn hóa thị trường cổ phiếu đạt 7,65 triệu tỷ đồng, tăng 44,7% so với cuối năm 2020, tương đương 121,7% GDP.

Đối với thị trường trái phiếu chính phủ, tính đến ngày 20/12/2021, khối lượng huy động trái phiếu chính phủ là 313.243 tỷ đồng, bằng 89,5% kế hoạch huy động năm 2021 và bằng 83,98% kế hoạch điều chỉnh. Đối với trái phiếu DN, đến cuối tháng 11/2021, quy mô thị trường riêng lẻ tương đương 20,4% GDP năm 2020, tăng 27,5% so với cuối năm 2020. Đặc biệt, TTCK phái sinh mặc dù mới đi vào hoạt động từ tháng 8/2018 nhưng đã có bước tăng trưởng tốt và ổn định. Tính từ đầu năm đến cuối tháng 11/2021, khối lượng giao dịch bình quân phiên của hợp đồng tương lai trên chỉ số VN30 tăng 23% so với bình quân năm trước.

Đối với thị trường bảo hiểm, tính đến năm 2021, có 76 DN kinh doanh bảo hiểm và 1 chi nhánh DN bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài. Năm qua, tổng tài sản của các DN bảo hiểm ước đạt 710.002 tỷ đồng (tăng 23,86% so với năm 2020), trong đó, các DN bảo hiểm phi nhân thọ ước đạt 104.653 tỷ đồng, các DN bảo hiểm nhân thọ ước đạt 605.349 tỷ đồng.

Tại Diễn đàn DN Việt Nam thường niên (VBF) mới đây, bên cạnh việc ghi nhận những điểm

Thị trường vốn Việt Nam được đánh giá là đang có bước phát triển tích cực, đóng vai trò quan trọng đối với nền kinh tế. Tuy vậy, sự tham gia của nhà đầu tư quốc tế vào thị trường vốn còn hạn chế, các sản phẩm chưa đa dạng, thị trường trái phiếu DN phụ thuộc vào các ngân hàng thương mại. Điều này cho thấy thị trường vốn vẫn cần thêm những động lực để phát triển.



Thị trường vốn sẽ tiếp tục đóng vai trò quan trọng đối với sự phát triển của Việt Nam trong tương lai
Ảnh tư liệu

sáng từ TTCK - một trong những kênh huy động vốn quan trọng cho nền kinh tế, Trưởng Nhóm công tác thị trường vốn VBF - ông Dominic Scriven - cho rằng, mặc dù Việt Nam có một nền kinh tế mở đáng kể nhưng sự tham gia của nhà đầu tư quốc tế vào thị trường vốn còn khá thấp so với mức mà Việt Nam có thể đạt được. Đáng nói, thị trường vốn của Việt Nam hiện nay còn bị giới hạn, khi thị trường nợ phụ thuộc vào các ngân hàng thương mại và TTCK phụ thuộc vào các nhà đầu tư cá nhân.

Phó Chủ tịch Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia - TS. Vũ Nhữ Thăng - đánh giá: Sản phẩm trên

thị trường vốn còn sơ khai, chưa đa dạng; thị trường trái phiếu vẫn phụ thuộc lớn vào các ngân hàng thương mại, chưa hình thành hệ thống các quỹ hưu trí tự nguyện, quỹ phòng hộ, quỹ tín thác...; thị trường cổ phiếu dù cải thiện về quy mô nhưng nguồn vốn đi vào khu vực kinh tế thực thông qua việc phát hành cổ phiếu lần đầu ra công chúng (IPO) chưa lớn; thị trường trái phiếu DN tiềm ẩn rủi ro do thiếu minh bạch thông tin. Ngoài ra, tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài và mức độ thuận lợi luân chuyển dòng vốn vào/ra TTCK còn hạn chế, ảnh hưởng đến khả năng thu hút vốn ngoại.

Hoàn thiện cơ sở hạ tầng, củng cố niềm tin nhà đầu tư...

Ông Dominic Scriven nhấn mạnh: Thị trường vốn sẽ tiếp tục đóng vai trò quan trọng đối với sự phát triển của Việt Nam trong tương lai. Để tiếp tục phát triển thị trường vốn, Việt Nam cần hoàn thiện cơ sở hạ tầng cứng và cả cơ sở hạ tầng mềm. Việt Nam có hệ thống pháp luật vững chắc nhưng vẫn cần phải hoàn thiện thêm để đảm bảo tính thống nhất của các quy định pháp luật áp dụng cho thị trường nợ, TTCK, triển khai hệ thống giao dịch chứng khoán mới hiệu quả và đáng tin cậy, xây dựng cơ chế đối tác bù trừ thanh toán

trung tâm, thành lập các tổ chức xếp hạng tín nhiệm DN...

Bên cạnh đó, sự phát triển của thị trường vốn phụ thuộc rất nhiều vào niềm tin của nhà đầu tư, điều này chỉ được gây dựng và củng cố thông qua việc nâng cao tính minh bạch và công bằng của thị trường. Đồng thời, cần áp dụng biện pháp trừng phạt thỏa đáng với các hành vi vi phạm và thực thi các cơ chế bảo vệ nhà đầu tư, đặc biệt tại thị trường Việt Nam hiện có sự tham gia đông đảo của các nhà đầu tư cá nhân.

Cùng với đó, thể chế hóa và đa dạng hóa đối tượng tham gia thị trường vốn, phát triển và kêu gọi sự tham gia của các đối tượng khác như khuyến khích các quỹ hưu trí, các công ty bảo hiểm và các loại hình nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư chuyên nghiệp khác; tăng cường các tiếp cận quốc tế: “Giải quyết tất cả các vấn đề để thu hút sự tham gia của nhà đầu tư nước ngoài có thể không đơn giản, nhưng nếu chúng ta nỗ lực phối hợp thì có thể mang lại kết quả ấn tượng hơn so với tình hình hiện tại. Trước mắt, chúng ta nên đẩy nhanh việc biến TP. HCM trở thành một trung tâm tài chính của khu vực, tìm ra những lĩnh vực có lợi thế cạnh tranh so với các đối thủ trong khu vực như Hong Kong và Singapore” - ông Dominic Scriven kiến nghị.

Cuối cùng, thúc đẩy quản trị rủi ro để thị trường vốn tránh đi những cú sốc và thực sự là động lực mạnh mẽ và hàng đầu cho sự phát triển của Việt Nam. Chuyên gia này cho rằng, các nhà hoạch định chính sách nên nhận thức rõ việc quản trị các rủi ro trong và ngoài biên giới Việt Nam, bao gồm: Sự gia tăng tổng dư nợ quốc gia của hầu hết các nền kinh tế toàn cầu; sự tồn tại của lãi suất âm; lạm phát gia tăng và bất bình đẳng thu nhập; chưa có kế hoạch chuyển tiếp để giảm phát thải carbon và biến động giá năng lượng toàn cầu; dân số già và nhu cầu chăm sóc an sinh xã hội ngày càng tăng.■

Các doanh nghiệp bổ sung 451.200 tỷ đồng vào nền kinh tế

Theo Tổng cục Thống kê, trong tháng 02/2022, cả nước có 7.284 DN thành lập mới với số vốn đăng ký 85.200 tỷ đồng và số lao động đăng ký gần 72.600 lao động, giảm 44% về số DN, giảm 55,7% về vốn đăng ký và giảm 5,8% về số lao động so với tháng 01/2022.

Đồng thời, trên cả nước có 4.071 DN quay trở lại hoạt động, giảm 78,7% so với tháng trước và giảm 11,6% so với cùng kỳ năm 2021. Tính chung 2 tháng đầu năm 2022, cả nước có gần 20.300 DN đăng ký thành lập mới với tổng số vốn đăng ký là 277.600 tỷ đồng và tổng số lao động đăng ký gần 149.700 lao động, tăng 11,9% về số DN, giảm 17,1% về vốn đăng ký và giảm 13,4% về số lao động so với cùng kỳ năm trước. Nếu tính cả 173.600 tỷ đồng vốn đăng ký tăng thêm của 2.332 DN tăng vốn, tổng số vốn đăng ký bổ sung vào nền kinh tế trong 2 tháng là 451.200 tỷ đồng, giảm 37,4% so với cùng kỳ năm trước. Bên cạnh đó, còn có 22.300 DN quay trở lại hoạt động (tăng 102,5% so với cùng kỳ năm 2021), nâng tổng số DN thành lập mới và DN quay trở

lại hoạt động trong 2 tháng đầu năm 2022 lên 42.600 DN, tăng 46,2% so với cùng kỳ năm trước.

QUỲNH ANH

Hơn 7.800 tỷ đồng nâng cấp các 5 tuyến quốc lộ kết nối với Lào

Ban Quản lý dự án 4 vừa đề xuất Dự án nâng cấp, cải tạo các tuyến quốc lộ (QL) kết nối với Lào, sử dụng vốn vay Ngân hàng Thế giới (WB). Theo đó, các tuyến QL được đề xuất gồm: QL279 đoạn Điện Biên - Tây Trang; QL217 từ cửa khẩu Na Mèo đến QL1A; QL12C đoạn Vũng Áng - Đường Hồ Chí Minh; QL12A đoạn Khe Ve - Cha Lo; QL15D nối từ cảng biển nước sâu Mỹ Thủy đến cửa khẩu quốc tế La Lay. Tổng mức đầu tư dự kiến của Dự án hơn 7.800 tỷ đồng, tương đương khoảng 341 triệu USD. Trong đó, vốn vay WB khoảng hơn 5.600 tỷ đồng (tương đương khoảng 243 triệu USD); vốn đối ứng khoảng hơn 2.260 tỷ đồng (tương đương khoảng 97,81 triệu USD). Thời gian thực hiện Dự án trong vòng 5 năm sau khi hiệp định tài trợ cho Dự án có hiệu lực (dự kiến từ năm 2023 đến năm 2027).

LÊ HÒA

HOSE: Thanh khoản tiếp tục sụt giảm trong tháng 02

Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM (HOSE) cho biết, kết thúc phiên giao dịch cuối cùng của tháng 02/2022, chỉ số VN-Index đạt 1490,13 điểm, tăng 0,76% so với tháng trước; VNIAllshare đạt 1529,13 điểm, tăng 1,59% so với tháng trước; VN30 đạt 1517,18 điểm, giảm 0,98% so với tháng trước.

Thanh khoản thị trường cổ phiếu tháng 02 ghi nhận giá trị và khối lượng giao dịch bình quân phiên lần lượt đạt trên 23.206 tỷ đồng và 705,93 triệu cổ phiếu, giảm lần lượt 15,83% về giá trị và 19,28% về khối lượng bình quân so với tháng 01. Tổng giá trị và khối lượng giao dịch cổ phiếu trong tháng lần lượt đạt khoảng 371.310 tỷ đồng và 11,29 tỷ cổ phiếu, giảm lần lượt 29,12% về giá trị và 32,03% về khối lượng so với tháng trước.

Tổng giá trị giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài trong tháng đạt trên 52.255 tỷ đồng, chiếm 7,04% tổng giá trị giao dịch cả chiều mua và bán của toàn thị trường. Nhà đầu tư nước ngoài đã thực hiện bán ròng trong tháng với giá trị trên 520,69 tỷ đồng.■

HỒNG NHUNG

XUẤT KHẨU CÁ TRA:

Nhiều thuận lợi song cũng lắm thách thức

□ LÊ HÒA

Dự báo xuất khẩu cá tra năm 2022 tăng từ 20 - 25%

Năm 2021, ngành hàng cá tra đã vượt khó để hoàn thành mục tiêu khi sản lượng đạt hơn 1,5 triệu tấn, kim ngạch xuất khẩu đạt hơn 1,6 tỷ USD, tăng 8,4% so với cùng kỳ năm trước. Ba thị trường gồm: Trung Quốc, Mỹ, các quốc gia thực hiện Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) chiếm trên 63% giá trị xuất khẩu, đạt trên 1 tỷ USD. Các thị trường có sự tăng trưởng ấn tượng như: Brazil (48,6%); Nga (72%); Ai Cập (52%)... đã góp phần vào sự đa dạng thị trường xuất khẩu cá tra của Việt Nam.

Theo Phó Tổng Thư ký Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Tô Thị Tường Lan, dự báo giá xuất khẩu cá tra ở tất cả thị trường đều tăng, xuất khẩu cá tra trong năm 2022 tăng từ 20 - 25% so với năm 2021. Đối với những thị trường như Mỹ đang ở mức giá cao 3,95 USD/kg. Các thị trường xuất khẩu đã phục hồi, tăng trưởng tốt, trong đó chủ yếu ở 4 thị trường chính: Trung Quốc 31%, Mỹ 23%, CPTPP 13% và EU 6,6%...

Cùng nhận định tình hình xuất khẩu cá tra có nhiều khởi sắc trong năm 2022, Tổng Giám đốc Công ty TNHH Hùng Cá (tỉnh Đồng Tháp) Trần Văn Hùng cho rằng, sẽ có nhiều thuận lợi về giá nguyên liệu và giá xuất khẩu cá tra, sản lượng cá tra sẽ tăng mạnh trở lại từ cuối năm 2022-2023. Ngoài ra, giá xăng dầu tăng cao, đánh bắt biển cũng đã và sẽ tiếp tục bị giới hạn, do vậy, cá nuôi nước ngọt (trong đó có cá tra) của Việt Nam sẽ có chỗ đứng hơn trên thị trường thế

Tháng 01/2022, xuất khẩu cá tra Việt Nam đã hồi phục sau dịch Covid-19 với tổng giá trị đạt 213,6 triệu USD, tăng gần 73% so với cùng kỳ năm ngoái. Xuất khẩu cá tra năm 2022 dự báo sẽ tăng 20 - 25% so với năm 2021, tuy nhiên theo nhận định của các chuyên gia, thách thức đặt ra cho ngành này vẫn không hề nhỏ, đặc biệt là rào cản kỹ thuật từ các thị trường các nước nhập khẩu.



Xuất khẩu cá tra năm 2022 dự báo sẽ tăng 20 - 25% so với năm 2021

Ảnh tư liệu

giới. Hơn nữa, từ tháng 02 - 4/2022, giá cá tra nguyên liệu khoảng 30.000 đồng/kg, giá phân phối cá tra phile đông lạnh nội địa Mỹ cũng đã tăng lên 8 - 8,5 USD/kg nhưng không có hàng, nguồn cung mới cá phile đông lạnh rất giới hạn, vì vậy, giá cá tra sẽ tiếp tục tăng.

Còn nhiều khó khăn từ thị trường xuất khẩu

Năm 2022, ngành cá tra phấn đấu đạt sản lượng cá tra thương phẩm từ 1,6 - 1,7 triệu tấn; kim ngạch xuất khẩu đạt trên 1,6 tỷ USD. Tuy nhiên, theo nhận định của nhiều chuyên gia, đây là kế hoạch tương đối khó khăn khi dịch Covid-19 đang diễn biến phức tạp,

biến đổi khí hậu ngày càng nghiêm trọng. Cùng với đó, những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các quy định mới của cơ quan có thẩm quyền Trung Quốc, hay các quy định mới của Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA) đòi hỏi ngành này phải nỗ lực để đáp ứng.

Theo Vụ trưởng Vụ Nuôi trồng thủy sản, Tổng cục Thủy sản, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT) Nhữ Văn Cần, sau khi đại dịch Covid-19 được kiểm soát, hoạt động thanh tra, kiểm tra trực tiếp của Cục Thanh tra an toàn thực phẩm (Bộ Nông nghiệp Mỹ) đối với toàn chuỗi cá tra có thể sẽ nổi lại. Ngoài ra, Tổng cục Hải quan Trung Quốc đã ban

hành Lệnh số 248 về Đăng ký và quản lý DN sản xuất thực phẩm nhập khẩu và Lệnh số 249 về Biện pháp quản lý an toàn thực phẩm xuất nhập khẩu. Hai lệnh này có hiệu lực từ ngày 01/01/2022, có thể sẽ ảnh hưởng đến các DN sản xuất, kinh doanh thủy sản đông lạnh, trong đó có cá tra.

Phó Cục trưởng Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản (Bộ NN&PTNT) Lê Bá Anh cho biết, đến nay đã có 30 lô cá tra xuất khẩu sang Trung Quốc bị cảnh báo các chỉ tiêu liên quan tới Covid-19. Điều tra nguyên nhân cho thấy, việc này xuất phát từ khâu đóng gói, vận chuyển hàng lên container. Vì vậy, việc kiểm soát chặt chẽ đối với công nhân

xếp hàng lên container là vấn đề cần được lưu ý trong thời gian tới để đảm bảo thỏa thuận kiểm soát dịch. “Khi phát hiện một lô hàng có dấu vết của Covid-19 thì DN sẽ bị tạm ngừng thủ tục xuất khẩu vào Trung Quốc 1 tuần. Còn đối với 2 - 3 lô trở lên thì 4 tuần, thậm chí có DN bị đến 6 tuần, điều này đã tạo nên thiệt hại đáng kể đối với các DN” - ông Lê Bá Anh thông tin.

Để gia tăng tính bền vững của ngành hàng sản xuất và xuất khẩu cá tra, Hiệp hội Cá tra Việt Nam đề xuất, các cơ quan chức năng cần tập trung và tăng cường tháo gỡ khó khăn cho người nuôi, DN chế biến xuất khẩu do ảnh hưởng của Covid-19, để ngành sớm trở lại hoạt động bình thường. Mặt khác, DN cần tập trung vào việc cải thiện chất lượng con giống, chất lượng cá tra nguyên liệu ở khâu nuôi gắn liền với việc cải thiện chất lượng môi trường; phát triển thị trường tiêu thụ trong nước và quốc tế. Ngành cá tra sẽ tiếp tục tập trung phát triển các thị trường có sẵn, đặc biệt là các thị trường Mỹ, EU, Trung Quốc... với thị phần chiếm từ 50 - 60%.

Lãnh đạo Bộ NN&PTNT lưu ý, DN chế biến thủy sản cần quan tâm xây dựng các vùng nuôi liên kết một cách chặt chẽ; theo dõi sát diễn biến thị trường để ứng phó nhanh, đáp ứng các yêu cầu của các quốc gia nhập khẩu, sẵn sàng xuất khẩu ngay khi có thời cơ. Ngoài ra, các DN tiếp tục đẩy mạnh hoạt động giao dịch điện tử trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp; xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc điện tử đối với chuỗi xuất khẩu - nhà máy chế biến - cơ sở nuôi, ao nuôi đã được cấp mã số nhằm minh bạch thông tin. “Hệ thống truy xuất điện tử có thể kết nối với hệ thống quản lý ao nuôi của cơ quan quản lý thủy sản; tìm kiếm thị trường mới, chuyển hướng thị trường xuất khẩu thay vì tập trung vào một số thị trường chính” - lãnh đạo Bộ NN&PTNT nhấn mạnh.■

Công bố Quyết định...

dò, khai thác tài nguyên khoáng sản và nghĩa vụ với NSNN của các tổ chức, cá nhân; phát hiện những hạn chế, bất cập trong việc quản lý, cấp phép thăm dò, khai thác tài nguyên khoáng sản để kiến nghị hoàn thiện cơ chế, chính sách, đề xuất giải pháp khắc phục và xử lý các vi phạm...

Để đảm bảo thời gian của cuộc kiểm toán đạt đúng tiến độ đề ra, đại diện Đoàn kiểm toán đề xuất với Bộ TN&MT và các tỉnh cử đơn vị đầu mối liên hệ công tác với các Tổ kiểm toán; phân công cán bộ có chuyên môn, trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Tổ kiểm toán trong cung cấp hồ sơ, tài liệu và giải trình kịp thời; quán triệt việc bảo mật thông tin...

Tại Hội nghị, đại diện lãnh đạo các địa phương đã có những ý kiến trao đổi về công tác phối hợp, cử đầu mối phụ trách công tác phối hợp với Tổ kiểm toán, Đoàn kiểm toán; công tác chuẩn bị hồ sơ, tài liệu phục vụ hoạt động kiểm toán...; đồng thời đánh giá cao sự vào cuộc của KTNN và cam kết phối hợp tốt với KTNN trong cuộc kiểm toán này. Kết quả kiểm toán sẽ đánh giá tính hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản; phát hiện những bất cập trong quản lý, trong cơ chế, chính sách cần khắc phục.

Phát biểu kết luận Hội nghị, Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Nguyễn Tuấn Anh nêu rõ, đây là nội dung kiểm toán được các đại biểu Quốc hội rất quan tâm, đặt nhiều kỳ vọng.

(Tiếp theo trang 2)

Tăng cường... (Tiếp theo trang 2)

với các ngày lễ lớn, sự kiện trọng đại của Đảng, Nhà nước, quốc gia, dân tộc; tăng cường tuyên truyền về gương “người tốt, việc tốt”, tập thể, cá nhân điển hình tiêu biểu trong học tập và làm theo Bác, đặc biệt là sự gương mẫu của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị. Đẩy mạnh tuyên truyền các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước của Ngành, cơ quan, đơn vị với việc học tập và làm theo Bác. Kết hợp chặt chẽ giữa học tập và làm theo Bác với thực hiện nhiệm vụ chính trị của tổ chức đảng và cơ quan, đơn vị...

Đảng ủy KTNN, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy KTNN, cấp ủy và ủy ban kiểm tra các đơn vị tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chi thị số 05-CT/TW, Kết luận số 01-KL/TW, Chuyên đề năm 2022. Trong đó, chú trọng việc kiểm tra, giám sát việc xây dựng kế hoạch toàn khóa, hằng năm của cấp ủy và kế hoạch học tập làm theo của cá nhân, việc tổ chức thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.■ N. LỘC

KTNN đánh giá cao sự phối hợp, hợp tác của Bộ TN&MT và các đơn vị trong quá trình KTNN thu thập thông tin phục vụ cho việc xây dựng kế hoạch kiểm toán.

Phó Tổng kiểm toán nhà nước cũng ghi nhận và đánh giá cao sự đồng thuận của Bộ TN&MT, các tỉnh với kế hoạch, phương án tổ chức kiểm toán mà Đoàn kiểm toán đề ra, cũng như cam kết sẽ hỗ trợ Đoàn kiểm toán thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Với tinh thần hạn chế trùng lặp trong thanh tra, kiểm toán, KTNN chủ trương, đối với những đơn vị, địa phương nào đã có kết luận thanh tra về cùng nội dung mà KTNN sắp tiến hành, Đoàn kiểm toán sẽ sử dụng kết quả đó làm bằng chứng, cơ sở đánh giá mà không thực hiện kiểm toán lại. Đối với các đơn vị chưa có kết luận thanh tra, các bên sẽ trao đổi, thống nhất trước khi tiến hành để đảm bảo hiệu quả công tác, cũng như không gây phiền hà cho đơn vị được thanh tra, kiểm toán. Đây cũng là tinh thần được KTNN và Thanh tra Chính phủ phối hợp thực hiện tốt từ nhiều năm qua.

Đồng thời, Lãnh đạo KTNN cũng quán triệt, chỉ đạo các đơn vị kiểm toán, các Đoàn kiểm toán chấp hành đúng quy định về hoạt động kiểm toán, quy định về pháp luật có liên quan và tuân thủ Kế hoạch kiểm toán, Đề cương kiểm toán, phương án tổ chức kiểm toán... đã được phê duyệt.■ H.THỎAN - N.LỘC

Ba điểm nóng trong năm 2022

Theo Báo cáo “Xu hướng M&A toàn cầu trong ngành dịch vụ tài chính: Triển vọng năm 2022” do PwC công bố mới đây, khối lượng và giá trị giao dịch FS năm 2021 đã tăng lần lượt là 21% và 40% so với năm 2020. Thị trường M&A sôi động trong nửa đầu năm 2021 được hỗ trợ bởi một số nhu cầu/thỏa thuận bị dồn nén từ năm 2020 và kéo dài đến nửa cuối năm khi sự lạc quan về phục hồi kinh tế gia tăng nhanh chóng.

Trong năm 2021, số lượng các giao dịch FS có sự tham gia của vốn chủ sở hữu tư nhân cũng tăng 30% (mức tăng trung bình trong 5 năm trước đó là 20%), điều này phản ánh tầm quan trọng ngày càng tăng của chủ sở hữu tư nhân trong ngành. “Sự quan tâm mạnh mẽ từ các nhà đầu tư sẽ tiếp tục thúc đẩy thị trường M&A dịch vụ tài chính đi lên năm 2022. Tiềm năng đối với các tài sản đặc biệt từ lĩnh vực ngân hàng và bảo hiểm sẽ tạo ra một làn sóng thương vụ lớn”, Christopher Sur - Lãnh đạo FS toàn cầu của PwC Đức nhấn mạnh.

Theo các chuyên gia của PwC, 3 lĩnh vực sẽ là điểm nóng về M&A trong năm 2022: Thứ nhất, nguồn vốn chủ sở hữu tư nhân dồi dào sẽ tiếp tục được triển khai để đạt được một loạt các mục tiêu FS, bao gồm cả sự quan tâm ngày càng tăng đối với bảo hiểm nhân thọ và các phân ngành thanh toán. Thứ hai, việc tiếp tục tối ưu hóa danh mục đầu tư thông qua M&A từ cuối năm 2021 sẽ kéo dài sang nửa đầu năm 2022 khi các công ty FS lớn đã xác định các mảng kinh doanh không có lãi hoặc không có lợi nhuận để thoái vốn. Thứ ba, các nhà đầu tư vẫn rất hứng thú với công ty fintech hoạt động trong lĩnh vực thanh toán, tiền gửi và cho vay.

Báo cáo của PwC dự báo rằng, ngân hàng và các công ty bảo hiểm vẫn phải đối mặt với mức độ biến động của thị trường, khi các biện pháp hỗ trợ của Nhà nước chấm dứt và các khoản nợ xấu tăng lên. Tuy nhiên, số lượng các nhà đầu tư quan tâm đến tài sản đặc biệt sẽ không giảm đi, điều này đồng nghĩa với các hoạt động M&A ở phân khúc này sẽ sôi động khi các ngân hàng tìm cách thoái vốn tài sản nợ xấu để tối ưu hóa tài sản, bảng cân đối kế toán và tỷ lệ vốn.

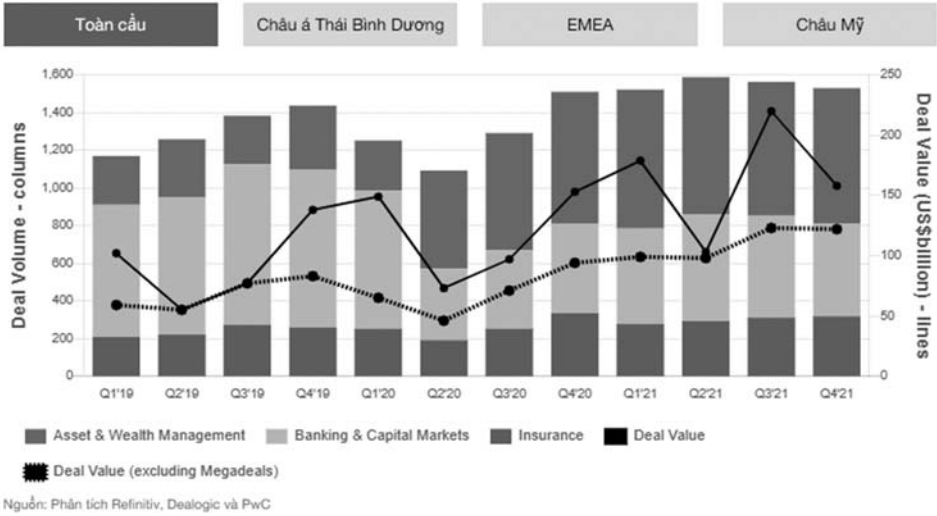
M&A LĨNH VỰC TÀI CHÍNH:

Hứa hẹn một năm sôi động

□ THÙY LÊ

Cạnh tranh để giành lợi thế sẽ thúc đẩy hoạt động mua bán và sáp nhập (M&A) trên toàn hệ thống dịch vụ tài chính (FS) năm 2022, trong đó, dẫn đầu là các giao dịch về công nghệ và đổi mới sáng tạo. Các nhà quản lý tài sản đang tìm cách mở rộng sang các loại tài sản mới, ngân hàng thúc đẩy các giải pháp kỹ thuật số, còn DN bảo hiểm tìm kiếm cơ hội để thoái vốn các tài sản không cốt lõi và tập trung mục tiêu chiến lược hơn.

Khối lượng và giá trị giao dịch dịch vụ tài chính, 2019-2021



Hiện nay, thị trường quản lý tài sản vẫn còn rất phân mảnh và có khả năng sẽ tiếp tục hợp nhất, đặc biệt là đối với các nhà quản lý tài sản lớn - những người đang tìm cách mua lại. PwC cho rằng, nhiều nhà quản lý tài sản lớn đang chuyển sự chú ý sang các đối tác nhỏ hơn nhưng chiến lược hơn để lấp đầy khoảng trống trong việc cung cấp sản phẩm cũng như bổ sung các khả năng mới về công nghệ. Các trung tâm ngân hàng tư nhân mới nổi ở châu Âu và châu Á sẽ thúc đẩy sự hợp nhất, phát triển hơn nữa lĩnh vực này.

Trên thị trường bảo hiểm toàn cầu, mức vốn kỷ lục và sự quan tâm của nhà đầu tư đối với các hãng bảo hiểm và nhà phân phối đang thúc đẩy hoạt động M&A, đặc biệt là tại thị trường Mỹ. Sự quan tâm ngày càng

tăng với các thương vụ mua lại lẫn nhau từ các công ty bảo hiểm phản ánh mong muốn phát triển và cung cấp các sản phẩm mới. Một số công ty vốn chủ sở hữu tư nhân đang tập trung vào lĩnh vực môi giới bảo hiểm, sử dụng chiến lược tổng hợp để tăng quy mô.

Các ưu tiên thúc đẩy thị trường M&A

Nằm trong xu hướng chung các năm gần đây, Báo cáo của PwC tiếp tục cho thấy sự tăng tốc kỹ thuật số không có dấu hiệu chậm lại trong các lĩnh vực của FS, nhất là khi kỳ vọng của người tiêu dùng và mức độ phức tạp trong hoạt động ngày càng tăng. Năng lực công nghệ vẫn là trọng tâm trong các chiến lược của DN để xây dựng vị thế trên thị trường. Trong bối cảnh áp lực cạnh

tranh gia tăng, nhu cầu khách hàng thay đổi và những khó khăn trong dài hạn, các ngân hàng buộc phải chuyển đổi nhanh chóng và hiện đại hóa bằng cách đầu tư vào chuyển đổi đám mây. Ngoài ra, sự tăng trưởng mạnh mẽ của nền kinh tế kỹ thuật số cũng thúc đẩy các ngân hàng hợp tác với các kênh phân phối kỹ thuật số để tạo ra các luồng giao dịch và cơ hội FS, chẳng hạn như cho vay tiêu dùng thông qua các kênh kỹ thuật số B2C.

Năm 2022, quan hệ đối tác và liên minh chiến lược sẽ tập trung vào các giao dịch tận dụng dữ liệu, thực hiện các giải pháp giảm lo ngại về an ninh mạng và tăng tốc quy trình giao dịch. Cùng với đó, các DN cũng đang có xu hướng tích hợp liền mạch FS vào mô hình kinh doanh của họ. Khi những gã khổng lồ công nghệ như Apple, Google và Amazon tiếp tục mở rộng FS, các nhà bán lẻ như Walmart và Ikea cũng đang tìm cách hợp tác hoặc mua lại các dịch vụ này để khách hàng của họ có thể sử dụng.

Một ưu tiên nữa không thể bỏ qua hiện nay là nhu cầu đầu tư bền vững ngày càng tăng. Trong khi lĩnh vực quản lý tài sản đang dẫn đầu các FS về việc đáp ứng tốt sự phức tạp của các tiêu chuẩn môi trường, xã hội và quản trị, lĩnh vực bảo hiểm và ngân hàng cũng phải tái thiết để đóng một vai trò lớn hơn trong việc cung cấp cơ sở hạ tầng tài chính hỗ trợ quá trình chuyển đổi xanh. Tại Hội nghị lần thứ 26 các bên tham gia Công ước khung của Liên Hợp Quốc về biến đổi khí hậu (COP26), 450 tổ chức tài chính đại diện cho khoảng 40% tài sản ngân hàng toàn cầu đã cam kết điều chỉnh hoạt động cho vay và đầu tư hướng tới không phát thải vào năm 2050. Những hành động này được kỳ vọng sẽ tạo giá trị trong ngành FS, đồng thời đảm bảo mục tiêu tuân thủ ESG và tạo ra lợi ích đáng kể cho xã hội.■

Thu ngân sách nhà nước 2 tháng đạt hơn 323.000 tỷ đồng

Bộ Tài chính cho biết, tổng thu NSNN tháng 02 ước đạt 138.500 tỷ đồng; lũy kế thu 2 tháng đầu năm đạt 323.800 tỷ đồng, bằng 22,9% dự toán, tăng 10,8% so với cùng kỳ năm 2021. Trong đó, thu nội địa tháng 02 ước đạt 114.600 tỷ đồng, bằng khoảng 73,8% số thu tháng 01. Lũy kế 2 tháng đầu năm, thu nội địa ước đạt 270.800 tỷ đồng, bằng 23% dự toán, tăng 7,6% so với cùng kỳ năm 2021 (cùng kỳ năm 2021 đạt 22,2% dự toán, tăng 4,9%); thu từ dầu thô 2 tháng đạt xấp xỉ 8.100 tỷ đồng, bằng 28,6% dự toán, tăng hơn 57% so với cùng kỳ năm 2021, chủ yếu do giá dầu bình quân 2 tháng tăng; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 2 tháng ước đạt 45.000 tỷ đồng, bằng 22,6% dự toán, tăng so với cùng kỳ.

Ước tính cả nước có 60/63 địa phương thực hiện thu nội địa 2 tháng đầu năm đảm bảo tiến độ dự toán, trong đó 44 địa phương thu đạt trên 20% dự toán; 35/63 địa phương thu cao hơn so với cùng kỳ, 28 địa phương thu thấp hơn so với cùng kỳ.

T.ANH

Tăng cường chống thất thu thuế từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản

Tổng cục Thuế đã chỉ đạo cơ quan thuế các cấp tăng cường thanh tra, kiểm tra trường hợp có dấu hiệu trốn thuế, không khai hoặc khai giá trên hợp đồng, hóa đơn thấp hơn giá thực tế chuyển nhượng bất động sản.

Tổng cục Thuế yêu cầu các cục thuế chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan trong công tác quản lý

thuế đối với hoạt động kinh doanh, chuyển nhượng bất động sản. Đề xuất UBND tỉnh xây dựng đề án chống thất thu đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản. Theo đó, các cục thuế chủ động phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan tham mưu, báo cáo UBND tỉnh, thành phố xây dựng bảng giá đất sát với giá đất phổ biến trên thị trường; phối hợp với sở tư pháp chỉ đạo các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tuyên truyền, hướng dẫn người dân khai đúng thực tế giá mua bán trong các giao dịch chuyển nhượng bất động sản...

Trong quá trình kiểm tra, giám sát, nếu cơ quan thuế phát hiện tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm phải xử lý theo thẩm quyền; những hành vi vi phạm không thuộc phạm vi, chức năng, thẩm quyền xử lý, cơ quan thuế cùng cố, hoàn thiện hồ sơ, chuyển cơ quan điều tra các trường hợp có dấu hiệu trốn thuế, không khai, hoặc khai giá trên hợp đồng, hóa đơn thấp hơn giá thực tế chuyển để xem xét, xử lý theo quy định.

MINH ANH

2 tháng đầu năm, xuất khẩu nông sản đạt khoảng 8 tỷ USD

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho biết, lũy kế 2 tháng đầu năm 2022, kim ngạch xuất khẩu nông, lâm, thủy sản ước đạt khoảng 8 tỷ USD, tăng 20,9% so với cùng kỳ năm 2021. Tính riêng trong tháng 02/2022, kim ngạch xuất khẩu nông, lâm, thủy sản ước đạt gần 3,3 tỷ USD, tăng 21,8% so với tháng 02/2021. Trong đó, xuất khẩu nhóm nông sản chính ước đạt trên 3,2 tỷ USD, tăng 10,2%; thủy sản đạt gần 1,5 tỷ USD, tăng 47,2%; lâm sản chính đạt gần 2,9 tỷ

USD, tăng 17%... Giá trị xuất khẩu nông, lâm, thủy sản 2 tháng đầu năm của Việt Nam tới các thị trường thuộc khu vực châu Á (chiếm 39,5% thị phần), châu Mỹ (chiếm 30,8%), châu Âu (chiếm 13,9%), châu Đại Dương (chiếm 1,9%), châu Phi (chiếm 1,3%).

THU HUYỀN

Hướng dẫn mới về chi ngân sách cho phát triển du lịch

Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 12/2022/TT-BTC hướng dẫn nội dung và mức chi từ NSNN để thực hiện nhiệm vụ xúc tiến, quảng bá và hỗ trợ phát triển du lịch của Quỹ Hỗ trợ phát triển du lịch (Quỹ).

Theo đó, kinh phí NSNN cấp cho Quỹ chi được sử dụng để thực hiện các nhiệm vụ xúc tiến, quảng bá và hỗ trợ phát triển du lịch; không được sử dụng để chi hoạt động quản lý bộ máy của Quỹ và chi cho các mục đích khác.

Nguồn NSNN cấp cho Quỹ chi được sử dụng để hỗ trợ tối đa 50% kinh phí thực hiện nhiệm vụ do các tổ chức, DN về du lịch chủ trì, đề xuất (hỗ trợ tối đa 1 hoạt động và 1 lần trong năm).

Bộ Tài chính bố trí kinh phí theo dự toán cho Quỹ hằng năm bằng 10% tổng số thu nộp ngân sách từ nguồn thu phí cấp thị thực và các giấy tờ có liên quan đến xuất cảnh, nhập cảnh Việt Nam cho người nước ngoài và bằng 5% tổng số thu nộp ngân sách từ nguồn thu phí tham quan khu du lịch, điểm du lịch của năm trước liền kề năm hiện hành (theo số liệu do Kho bạc Nhà nước cung cấp)...

Thông tư có hiệu lực thi hành từ ngày 09/4/2022.■

THÙY ANH

Tin tức

Đề xuất bổ sung 27.850 biên chế giáo viên mầm non, phổ thông

Trước tình trạng thiếu giáo viên để giảng dạy hiện nay, đại diện Bộ Nội vụ cho biết, hiện có tình trạng thừa, thiếu cục bộ ở từng địa phương, ở từng cơ sở giáo dục, từng cấp học, môn học, nhất là các môn mới được triển khai theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (Ngoại ngữ, Tin học...). Nhằm khắc phục khó khăn này, trước mắt, Bộ Nội vụ sẽ trình bổ sung 27.850 biên chế giáo viên mầm non, phổ thông. Bên cạnh đó, Bộ Nội vụ cũng sẽ phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, bổ sung chính sách tiền lương, phụ cấp, nhất là phụ cấp ưu đãi với nhà giáo theo các cấp học để đảm bảo quyền lợi của giáo viên, cũng như nâng cao tình yêu nghề, gắn bó với nghề của giáo viên.

Theo Bộ Nội vụ, nhu cầu biên chế trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập tính theo định mức quy định thì năm học 2021-2022, tại 63 địa phương, nhu cầu cần bổ sung là 65.980 giáo viên. Trong đó cấp học mầm non 38.925 giáo viên, cấp học tiểu học 23.550 giáo viên, cấp trung học cơ sở 1.261 giáo viên và cấp trung học phổ thông 2.244 giáo viên.

P. HIỂN

27 tác phẩm, cụm tác phẩm được đề nghị xét tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cho biết, danh sách đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật năm 2021 gồm 27 hồ sơ, trong đó: Lĩnh vực Âm nhạc (5 hồ sơ); Lĩnh vực Điện ảnh (1 hồ sơ); Lĩnh vực Múa (5 hồ sơ); Lĩnh vực Mỹ thuật (5 hồ sơ); Lĩnh vực Nhiếp ảnh (2 hồ sơ); Lĩnh vực Sân khấu (3 hồ sơ); Lĩnh vực Văn học (6 hồ sơ).

Đây là những hồ sơ đạt đủ điều kiện, tiêu chuẩn để trình Thủ tướng Chính phủ xét trình Chủ tịch nước tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật. Đáng chú ý, nhiều tên tuổi gạo cội, nổi tiếng trong danh sách được đề nghị xét tặng Giải thưởng cao quý lần này như: Các nhà văn Kim Lân, Bùi Hiển; các nhà thơ Thanh Thảo, Nguyễn Khoa Điềm, Hoàng Trung Thông; nhạc sĩ Hồng Đăng, Văn Ký, Phạm Minh Tuấn; họa sĩ Bùi Trang Chước, Trần Huy Oánh, Lê Công Thành...

L. NGUYỄN

Nhiều hoạt động văn hóa hướng tới Tháng Thanh niên

Tháng 3 này, các hoạt động tại Làng Văn hóa Du lịch các dân tộc Việt Nam (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) sẽ mang chủ đề “Màu xanh tôi yêu” với nhiều hoạt động phong phú, hấp dẫn hướng tới Tháng Thanh niên.

Nhóm các hoạt động sự kiện Ngày hội thanh niên tại Làng Văn hóa Du lịch các dân tộc Việt Nam gồm: Ngày hội thanh niên với văn hoá truyền thống của các cộng đồng dân tộc; Thanh niên và đồng bào các dân tộc với tình yêu biển đảo quê hương, bao gồm các hoạt động giới thiệu không gian tổng hợp trưng bày ảnh giới thiệu biển đảo quê hương, cùng cổ, hoàn thiện 21 phiến đá chủ quyền quần đảo Trường Sa; tiếp tục vận động tuyên truyền, tổ chức, cá nhân hiến tặng tư liệu, hiện vật chứng cứ về Quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa chủ quyền biển đảo của Tổ quốc; giới thiệu không gian sách về “Biển đảo quê hương”...

Một trong các hoạt động đáng chú ý là chương trình dân ca dân vũ “Tháng Ba Tây Nguyên” với các tiết mục về mùa xuân dân tộc, ca ngợi vẻ đẹp thiên nhiên, văn hóa, con người Tây Nguyên khi tháng 3 về...

LỘC NGUYỄN

671 hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân Nhân dân”, “Nghệ nhân Ưu tú”

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch vừa có Tờ trình gửi Thủ tướng Chính phủ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân Nhân dân”, “Nghệ nhân Ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ 3.

Căn cứ vào kết quả họp của Hội đồng cấp Nhà nước trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ 3, có 71 hồ sơ hợp lệ, đủ tiêu chuẩn được đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân Nhân dân”; 600 hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân Ưu tú”. Các hồ sơ sẽ tiếp tục được Thủ tướng Chính phủ xét trình Chủ tịch nước tặng danh hiệu “Nghệ nhân Nhân dân” và danh hiệu “Nghệ nhân Ưu tú” theo thẩm quyền, quy định.■

PHÓ HIỂN

Mở cửa du lịch trong trạng thái bình thường mới

Thời gian qua, sau khi Nghị quyết số 128-NQ/CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19” được ban hành, các ngành, lĩnh vực đã mau chóng bắt nhịp thích ứng và tái khởi động các chương trình, kế hoạch trong trạng thái “bình

hoàn thiện phương án mở cửa du lịch, trên cơ sở ý kiến các Bộ, ngành liên quan và phù hợp với diễn biến tình hình dịch bệnh: “Toàn ngành đã sẵn sàng và chuẩn bị tốt nhất để du lịch Việt Nam chính thức mở lại trong điều kiện bình thường mới”.

Nỗ lực đạt “mục tiêu kép”

Có thể nói, việc mở cửa thị trường du lịch đón khách quốc tế lúc

Chính phủ đề ra khi mở cửa du lịch trở lại, đại diện một DN trong lĩnh vực lữ hành cho biết, nhiều DN du lịch đang cạn kiệt nguồn lực sau những tác động nghiêm trọng của đại dịch Covid-19. Do đó, cùng với quá trình mở cửa, Chính phủ, các Bộ, ngành chức năng cần sớm có chính sách hỗ trợ DN để tái tạo “sức khỏe”, nâng cao năng lực phục vụ nhằm thực hiện mục tiêu kép của

Ngành du lịch thích ứng an toàn, thúc đẩy khôi phục kinh tế

□ **NGUYỄN LỘC**

Từ ngày 15/3, Việt Nam sẽ chính thức mở cửa du lịch trở lại sau thời gian dài phải đóng cửa để chống dịch. Thực hiện chủ trương này đòi hỏi sự nỗ lực và quyết tâm rất lớn của các Bộ, ngành, địa phương, các DN cùng cộng đồng trong việc xây dựng phương án mở cửa an toàn để từng bước khôi phục ngành “công nghiệp không khói”, đóng góp cho sự phát triển của nền kinh tế.

thường mới”. Ngành du lịch - nơi đóng góp tới 9,2% tổng GDP của cả nước (tại thời điểm năm 2019, khi dịch bệnh chưa bùng phát) cũng không ngoại lệ.

Việc mở cửa thị trường du lịch đón khách quốc tế đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo quyết liệt, với quyết tâm chính trị rất lớn nhằm sớm cụ thể hóa chủ trương thích ứng an toàn. Thực hiện chủ trương này, Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch (VH-TT&DL) đã phối hợp cùng các Bộ, ngành chức năng tìm kiếm những giải pháp, phương án để đạt được hiệu quả cao nhất khi mở cửa, đón khách quốc tế trở lại. Với sự quyết tâm, đồng lòng của cả hệ thống chính trị, DN, các công tác chuẩn bị đã cơ bản hoàn tất. Đặc biệt, nhiều đường bay quốc tế - điều kiện cần để mở cửa du lịch - đã chính thức mở lại từ giữa tháng 02, sẵn sàng cho kế hoạch mở cửa du lịch từ ngày 15/3.

Ông Vũ Thế Bình - Phó Chủ tịch Thường trực Hiệp hội Du lịch Việt Nam - cho rằng, việc mở cửa du lịch là vấn đề cấp thiết. Du lịch là ngành kinh tế tổng hợp, du lịch mở cửa sẽ

kéo theo sự mở cửa của nhiều ngành nghề khác. Theo ông Bình, Việt Nam mở cửa du lịch quốc tế chậm hơn so với nhiều quốc gia trên thế giới. Điều này gây ảnh hưởng nhất định đến sự cạnh tranh của ngành du lịch, nhưng mặt khác cũng mang lại sự an toàn, quá trình chuẩn bị kỹ lưỡng trước khi mở cửa đón khách. “Nhưng lúc này thì không còn lý do gì để trì hoãn, nếu không, chúng ta sẽ đánh mất cơ hội, khi các thị trường du lịch quanh Việt Nam đang hoạt động trở lại rất mạnh mẽ” - ông Bình nhấn mạnh.

Khẳng định quyết tâm sẽ khắc phục mọi khó khăn để quá trình mở cửa du lịch được thuận lợi nhất, Tổng cục trưởng Tổng cục Du lịch (Bộ VH-TT&DL) Nguyễn Trùng Khánh cho biết, ngành du lịch đang rà soát,



Từ ngày 15/3, Việt Nam sẽ chính thức mở cửa du lịch trở lại sau thời gian dài phải đóng cửa để chống dịch
Anh: V.HOÀNG

này không đơn thuần là một hoạt động kinh tế, mà đây còn là cơ hội để quảng bá hình ảnh đất nước, điểm đến du lịch với bạn bè quốc tế về một Việt Nam an toàn và hấp dẫn, ứng phó tốt với đại dịch.

Theo ông Vũ Thế Bình, mở cửa du lịch là yêu cầu không thể trì hoãn, nhằm thực hiện mục tiêu “kép”, đó là phục hồi du lịch, tạo nguồn thu

DN và với đất nước.

Đây cũng là những vấn đề được Bộ VH-TT&DL đặt ra trong văn bản gửi các địa phương về công tác chuẩn bị phục vụ mở cửa trở lại hoạt động du lịch từ ngày 15/3 mới đây. Theo đó, nhằm đảm bảo mở cửa lại hoạt động du lịch an toàn, hiệu quả, Bộ VH-TT&DL yêu cầu Sở quản lý du lịch các địa phương chủ trì, phối hợp ban hành kế hoạch, phương án mở cửa du lịch phù hợp với địa phương, trên cơ sở thực hiện hướng dẫn của Bộ VH-TT&DL, Bộ Y tế và các chủ trương, hướng dẫn liên quan đến mở cửa lại hoạt động du lịch.

Đặc biệt, các địa phương cần hỗ trợ DN du lịch trên địa

bàn đầu tư nâng cao chất lượng dịch vụ, phát triển sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu của du khách; tăng cường công tác xúc tiến quảng bá điểm đến, liên kết phát triển sản phẩm du lịch giữa các địa phương và DN, tổ chức các sự kiện thu hút khách du lịch... Đi liền với đó, cần xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong hoạt động du lịch, tránh gây ảnh hưởng đến hình ảnh, thương hiệu du lịch Việt Nam mà các cấp ngành đang nỗ lực xây dựng.■

Từ tháng 11/2021 đến ngày 14/3/2022, Việt Nam thực hiện thí điểm đón khách du lịch quốc tế (2 giai đoạn), làm cơ sở cho các địa phương có sự chuẩn bị nguồn lực, tích lũy kinh nghiệm để sẵn sàng cho việc mở rộng quy mô đón khách. Kết thúc giai đoạn 1 (từ tháng 11/2021 đến ngày 08/02/2022), Việt Nam đã đón hơn 8.900 du khách. Việc thí điểm được thực hiện bài bản, bảo đảm an toàn phòng, chống dịch, không để xảy ra sai sót, mang đến nhiều trải nghiệm thú vị cho du khách. Hiện, giai đoạn 2 (từ ngày 17/02 đến ngày 14/3) đang được triển khai, trước khi cả nước chính thức mở cửa đón du khách quốc tế trở lại từ ngày 15/3.

cho các DN lữ hành, tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực du lịch; quan trọng hơn, đây là cơ hội để Việt Nam khẳng định sự thích ứng an toàn với quốc tế. “Xác định tầm quan trọng này, từ cơ quan quản lý cho đến DN, cá nhân hoạt động du lịch cần chuẩn bị tâm thế và chú ý cách làm để truyền tải được vẻ đẹp những điểm đến; sự hiếu khách của chúng ta” - ông Bình lưu ý.

Thể hiện quyết tâm cao và cam kết thực hiện tốt nhất những yêu cầu

Kiểm soát tốt việc tuân thủ các quy định

Từ nghiên cứu thực trạng ngành nông nghiệp Việt Nam và học hỏi kinh nghiệm quốc tế, các chuyên gia cho rằng, để phát triển thị trường trái cây, rau củ hữu cơ và cải thiện chính sách an toàn thực phẩm về dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong ngành rau quả, các chuyên gia của Tiểu ban Thực phẩm, Nông nghiệp và Nuôi trồng Thủy sản (FAABS) thuộc Diễn đàn DN Việt Nam (VBF) nhấn mạnh, Chính phủ cần đưa ra các biện pháp kiểm soát đối với các nhà phân phối thuốc bảo vệ thực vật, cũng như hướng dẫn cho các nhà cung cấp thuốc bảo vệ thực vật tuân thủ quy định của EU, Nhật Bản và Hoa Kỳ trong lĩnh vực nông nghiệp ở Việt Nam. Đồng thời làm rõ và lựa chọn nhãn, logo hữu cơ phù hợp. Có như vậy sẽ tránh được tình trạng bán cho nông dân các chất bị cấm, cũng như đáp ứng được yêu cầu thông tin trên nhãn mác, bao bì phải rõ ràng. Hơn nữa, để đảm bảo phát triển lĩnh vực trái cây, rau củ hữu cơ, Việt Nam nên trao công nhận cho một số công ty quốc tế được lựa chọn để kiểm soát và theo dõi các hoạt động của người nông dân trong việc trồng và chăm sóc trái cây, rau củ. Đáng lưu ý, một số công cụ tài chính cũng phải được nghiên cứu và cung cấp cho các DN thông qua sự hỗ trợ của các ngân hàng nông nghiệp.

Cơ hội lớn mở ra cho nông nghiệp Việt Nam không chỉ đến từ ngành hàng trái cây, rau củ, mà theo các chuyên gia của EU, ngành hàng sản xuất thịt giá trị cao cũng sẽ được hưởng lợi lớn từ các thị trường châu Âu, đặc biệt là trên cơ sở Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA). Theo tính toán của Tiểu ban FAABS, lợi ích của ngành sản xuất thịt có thể tăng lên gấp đôi nhờ mở rộng phạm vi tiếp cận thị trường và hưởng lợi từ giá cao hơn đối với một số thị phần sản phẩm, đặc biệt là sản phẩm thịt động vật trên cạn.

Khuyến nghị rằng việc hình thành các chuỗi giá trị thịt phù hợp với các cơ hội của Hiệp định

Định hướng phát triển nông nghiệp theo hướng hiện đại

PHÚC KHANG

Theo Báo cáo của Hiệp hội DN châu Âu tại Việt Nam, Việt Nam sẽ phải đối mặt với một số thách thức quan trọng khi phát triển nông nghiệp hữu cơ theo Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Nổi cộm trong số đó là vấn đề kiểm soát thuốc bảo vệ thực vật, mấu chốt là tồn dư thuốc bảo vệ thực vật ảnh hưởng đến thị trường xuất khẩu sang châu Âu và nhiều nước khác. Cùng với đó là vấn đề phát triển nông nghiệp chú trọng số lượng hơn chất lượng, thiếu khung pháp lý, chi phí đầu tư phát triển sản phẩm hữu cơ phức tạp và cao.



Một hệ sinh thái nông nghiệp bền vững luôn phải gắn liền với việc sử dụng một cách có trách nhiệm chuỗi các giải pháp nông nghiệp tiên tiến

Ảnh tư liệu

EVFTA là cần thiết trong bối cảnh hiện nay, các chuyên gia nêu yêu cầu cần phải hiện đại hóa hệ thống chăn nuôi, cải thiện các “mắt xích” trong chuỗi giá trị và đồng bộ với đó là hiện đại hóa ngành chế biến thịt.

Tiếp tục định hướng phát triển trong tương lai

Bên cạnh tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19, trong năm 2020, ngành nông nghiệp Việt Nam cũng bắt đầu triển khai EVFTA sau gần 10 năm đàm phán. Các chuyên gia của nhóm FAABS lưu ý rằng, có 2 động lực chính đối với ngành xuất khẩu nông sản Việt Nam trong tương lai là hàng xuất khẩu từ Việt

Nam sang EU cần tuân thủ cam kết EVFTA về chất lượng, tiêu chuẩn và an toàn thực phẩm. Bên cạnh đó, EVFTA sẽ không chỉ giúp nông nghiệp Việt Nam tăng xuất khẩu sang EU, mà còn nâng cao chất lượng của các sản phẩm Việt. Điều này sẽ tạo ra nhiều cơ hội để thâm nhập vào các thị trường xuất khẩu nước ngoài khác.

Ông Alain Cany - Chủ tịch Hiệp hội DN châu Âu tại Việt Nam - nêu rõ: “Chúng tôi khuyến nghị rằng các mục tiêu dài hạn mang tính chiến lược nên bao gồm khả năng truy xuất nguồn gốc; an toàn thực phẩm; tiêu chuẩn an toàn thực phẩm; nâng cao mức sống của nông dân; phát triển du lịch nông

nghiệp; nông nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa”.

Trước mắt, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cần thành lập một cơ quan độc lập chuyên hỗ trợ các DN địa phương xuất khẩu để thực hiện hiệu quả các FTA. Cùng với đó, các DN cần liên kết với nhiều Bộ, ngành liên quan về xuất nhập khẩu, phân phối và bán lẻ. Việc có một cơ chế phối hợp và lực lượng chuyên biệt sẽ giúp các DN trong lĩnh vực nông nghiệp sản xuất, kinh doanh thuận lợi hơn - lãnh đạo Hiệp hội DN châu Âu tại Việt Nam đề xuất.

Còn theo CropLife Việt Nam - một tổ chức với các DN thành viên cam kết hỗ trợ nông dân ứng dụng

hiệu quả các giải pháp khoa học trong canh tác nông nghiệp, thì một hệ sinh thái nông nghiệp bền vững luôn phải gắn liền với việc sử dụng một cách có trách nhiệm chuỗi các giải pháp nông nghiệp tiên tiến. Để phát huy tối đa tiềm năng lợi ích của các giải pháp, công nghệ hiện đại, vấn đề then chốt là phát huy vai trò trung tâm của nông dân.

Đề xuất giải pháp, tổ chức CropLife Việt Nam cho rằng, cần hoàn thiện và thực thi hệ thống chính sách phù hợp, khuyến khích áp dụng các giải pháp khoa học trong nông nghiệp để đẩy nhanh quá trình nông dân Việt Nam kịp thời tiếp cận bộ công cụ canh tác hiện đại trên thế giới, hướng tới sản xuất nông nghiệp hiệu quả và bền vững. Bộ công cụ cần bao gồm các giải pháp nông nghiệp đầu vào như thuốc bảo vệ thực vật, giống cây trồng, giải pháp dinh dưỡng cho cây và tập trung phát huy vai trò tham vấn của các đơn vị phát triển công nghệ, DN và các tổ chức quốc tế.

Cùng với đó là đẩy mạnh các hoạt động đào tạo tập huấn cho nông dân, tăng khả năng tiếp cận thông tin và hiểu biết của nông dân về các công nghệ mới, biết cách sử dụng các công nghệ một cách chủ động và hiệu quả, đồng thời đảm bảo không tạo ra thêm các áp lực lên môi trường từ việc sử dụng công nghệ.

Theo ông Alain Cany và CropLife Việt Nam, nhiều DN quốc tế luôn sẵn sàng tham gia, trở thành thành viên tích cực trong các hoạt động hợp tác đa bên để xây dựng các chuỗi giá trị và sản xuất nông nghiệp bền vững tại Việt Nam nhằm hỗ trợ đẩy mạnh xuất khẩu các sản phẩm nông nghiệp có giá trị cao ra thị trường quốc tế.■

Phát động Cuộc thi viết chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng lần thứ hai

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh chủ trì, phối hợp cùng Ban Tuyên giáo T.Ư, Hội đồng Lý luận T.Ư, Tạp chí Cộng sản, Báo Nhân dân và Hội Nhà báo Việt Nam vừa phát động trực tuyến Cuộc thi viết chính luận “Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới” lần thứ hai, năm 2022.

Cuộc thi là sự tiếp nối thành công của Cuộc thi viết chính luận “Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới” do Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh tổ chức năm 2021, có sự mở rộng về quy mô, nâng lên mức toàn quốc. Đối tượng dự thi là người Việt Nam ở trong nước và nước ngoài, người nước ngoài, có bài viết chính luận phù hợp với tiêu chí của Cuộc

thi. Mỗi tác giả/nhóm tác giả được gửi tối đa 2 bài viết: 1 bài viết loại hình Tạp chí (Tạp chí in hoặc Tạp chí điện tử) và 1 bài viết loại hình Báo (Báo in hoặc Báo điện tử). Ban Tổ chức nhận bài dự thi bắt đầu từ ngày phát động đến hết ngày 30/7/2022. Lễ công bố và trao giải diễn ra vào tháng 10/2022, nhân dịp 4 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW.

Thí điểm khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế bằng căn cước công dân gắn chip

Bộ Y tế vừa có Công văn hướng dẫn triển khai thí điểm khám, chữa bệnh (KCB) bảo hiểm y tế (BHYT) bằng căn cước công dân gắn chip. Theo đó, để tạo thuận lợi cho người dân khi đi KCB BHYT, Bộ Y tế đề nghị sở y tế các tỉnh, thành phố, các bệnh viện, cơ sở KCB chuẩn bị kế hoạch và nguồn lực để triển khai tiếp đón, tổ chức KCB cho người

bệnh có căn cước công dân gắn chip tích hợp mã thẻ BHYT hoặc qua ứng dụng VNEID; thông báo công khai cho người bệnh biết. Đối với người bệnh đã được cấp căn cước công dân có gắn chip, trường hợp khi kiểm tra căn cước công dân (quét mã QR) hoặc qua ứng dụng VNEID đã có thông tin hợp lệ về tham gia BHYT thì cơ sở KCB thực hiện kiểm tra, đối chiếu thông tin về BHYT và tiếp đón người bệnh theo quy trình KCB BHYT hiện hành. Trường hợp người bệnh không có thông tin hợp lệ hoặc chưa được cấp căn cước công dân gắn chip, thực hiện tiếp đón người bệnh theo quy trình KCB BHYT hiện hành (xuất trình thẻ BHYT và giấy tờ tùy thân có ảnh).

21 tác phẩm đoạt giải Cuộc thi viết về công tác dân tộc, tôn giáo

Qua 3 tháng phát động, Cuộc thi “Công chức, viên chức, lao động viết về công tác dân tộc, tôn giáo” do Tổng Liên đoàn Lao

động Việt Nam tổ chức đã thu hút 1.561 bài viết từ đoàn viên, cán bộ công đoàn. Các bài viết thuộc nhiều loại hình tác phẩm như bài phản ánh, phóng sự, ký sự, xã luận... có nội dung, ý nghĩa sâu sắc về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác tôn giáo, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc và đóng góp của các dân tộc thiểu số, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước vào việc xây dựng, tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc Việt Nam... Cuộc thi đã tạo thành một đợt sinh hoạt chính trị rộng lớn trong toàn hệ thống Công đoàn.

Kết quả, Ban Tổ chức Cuộc thi quyết định trao 1 giải Nhất, 3 giải Nhì, 4 giải Ba và 13 giải Khuyến khích cho các tác giả có tác phẩm xuất sắc. Trong đó, giải Nhất được trao cho tác giả Vũ Thị Tuyết Nhung thuộc Công đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam với bài “Chính sách dân tộc, tôn giáo trong Nghị quyết của Đảng”.■

ĐẢNG KHOA

Tin tức

Sôi nổi hoạt động sáp nhập, chuyển nhượng

Mới đây, hãng kiểm toán RSM đã tiến hành một cuộc nghiên cứu quy mô lớn về hoạt động sáp nhập và chuyển nhượng (M&A). RSM chỉ ra rằng, bất chấp những ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19, hoạt động M&A vẫn diễn ra sôi động tại nhiều khu vực đặc biệt ở châu Âu. Đáng nói, hoạt động M&A tại Hoa Kỳ tiếp tục tăng mạnh, vượt qua mức trước khi đại dịch xuất hiện (tăng 30%).
(Theo accountancytoday)

Micronesia: Hoàn thành kế hoạch kiểm toán năm 2020

Văn phòng KTNN Liên bang Micronesia vừa hoàn thành kế hoạch kiểm toán các cơ quan của Chính phủ và chính quyền các địa phương cho năm tài chính 2020. Thời gian hoàn thành kiểm toán là ngày 30/6 hằng năm, nhưng do đại dịch Covid-19, ngày hết hạn kiểm toán năm 2020 được kéo dài đến ngày 31/12/2021, tuy nhiên, kế hoạch kiểm toán vẫn hoàn thành đúng tiến độ nhờ các cơ quan nhà nước, các đơn vị kiểm toán độc lập tuân thủ quy định, trách nhiệm.
(Theo PASAI)

Malawi: Tham gia đào tạo về SAI PMF

Cơ quan Kiểm toán tối cao (SAI) Malawi mới đây đã trở thành quốc gia thứ 15 gia nhập đội ngũ các SAI được đào tạo về Khung đánh giá hoạt động của cơ quan kiểm toán tối cao (SAI PMF). Các chuyên gia của SAI Malawi đã được đào tạo về việc áp dụng công cụ này một cách hiệu quả, đóng góp đáng kể vào việc hiện thực hóa các mục tiêu phát triển bền vững của quốc gia.■
(Theo EUROSAI)

Tin vắn

- ▶▶▶ Vừa qua, TS. Sami Yläoutinen đã được bổ nhiệm vào vị trí Tổng Kiểm toán Phần Lan với nhiệm kỳ 6 năm.
(Theo PASAI)
 - ▶▶▶ Tổng Kiểm toán Liên bang Nigeria mới công bố Báo cáo kiểm toán năm tài chính 2019 và chỉ ra nhiều trường hợp gây lãng phí ngân sách tại các dự án công.
(Theo allafrica)
 - ▶▶▶ Hãng kiểm toán KPMG vừa thông qua khoản đầu tư trị giá gần 160 triệu USD vào quỹ lương của nhân viên tại Hoa Kỳ nhằm tăng lương cho khoảng 30.000 nhân viên tại đây.■
(Theo KPMG)
- YÊN NHI

KENYA:
Lãng phí, kém hiệu quả tại Dự án điện quốc gia

□ THANH XUYỀN

Báo cáo mới nhất của Tổng Kiểm toán Kenya vừa được công bố đã chỉ ra nhiều hạn chế, thiếu sót của Dự án điện quốc gia do Tổng công ty Điện lực và Chiếu sáng Kenya (KPLC) xây dựng và thực hiện từ năm 2015 tới nay. Các mục tiêu đề ra chưa thể đạt được đã gây lãng phí ngân sách nghiêm trọng.

Nhiều khoản tiền lớn bị chi vô ích

KPLC sở hữu và vận hành hầu hết các hệ thống truyền tải và phân phối điện trong nước với 50,1% cổ phần thuộc sở hữu của Nhà nước. Tính đến cuối tháng 6/2020, KPLC đã thực hiện bán điện cho hơn 8 triệu người dân Kenya. Vào năm 2015, KPLC đặt mục tiêu đầy tham vọng khi lên kế hoạch thực hiện một dự án nhằm kết nối hơn 2 triệu hộ gia đình với nguồn điện lưới. Hàng triệu người dân Kenya đã hy vọng kế hoạch trên có thể được thực hiện thành công, giúp mở ra một giai đoạn phát triển mới, góp phần xóa mờ ranh giới giữa khu vực nông thôn và thành thị.

Tuy nhiên, sau 6 năm thực hiện, tới nay, Dự án trên vẫn chưa thể chạm đích. Hàng loạt thiết bị điện được mua với số kinh phí khổng lồ phục vụ Dự án bị hỏng, bị mất khiến ngân sách hỗ trợ bị chi tiêu lãng phí, vô ích. Các thiết bị hỏng sau một thời gian dài vẫn không được cung cấp để cho người dân thay thế.

Tính đến giữa năm 2021, các hạng mục của Dự án mới được thực hiện khoảng 41%. Đến ngày 30/6/2021, Dự án mới chỉ giúp 213.432 khách hàng kết nối được với nguồn điện lưới, trong khi đó mục tiêu đặt ra là 525.796 khách hàng. Cuộc kiểm toán cho thấy, nhiều hộ gia đình bị mất một số thiết bị như công tơ điện đến 3 năm sau vẫn không được mua lại để bổ sung dù họ đã thông báo về tình hình hiện tại.

Dự án đang triển khai giai đoạn 2 nhưng cũng không đạt được những kết quả đáng kể. Trong khi đó, Ban Lãnh đạo KPLC đã rút 63% số kinh phí được hỗ trợ để thực hiện kế hoạch này. Báo cáo kiểm toán cho thấy, đến nay, KPLC đã nhận được 28,72 tỷ Shilling Kenya (KES), tương đương 252,29 triệu USD, trong tổng số 44,79 tỷ KES kinh phí được hỗ trợ thực hiện Dự án bất chấp việc các mục tiêu đặt ra vẫn còn dang dở chưa biết đến khi nào có thể hoàn thành.

Hàng loạt vướng mắc được yêu cầu làm rõ

Tổng Kiểm toán Kenya Nancy Gathungu cho rằng, thất bại nặng nề trên của KPLC là do Tổng công ty đã mắc phải một số sai lầm lớn, bao gồm cả việc không đánh giá cao sự tham gia của các bên liên quan và toàn cộng đồng. Tổng Kiểm toán nhấn mạnh:



Nhiều công trình điện bị trì trệ trong những năm qua Ảnh: versaliftinternational

“Ban Lãnh đạo KPLC đã không tận dụng vai trò của các cơ quan quản lý, cơ quan giám sát, các bên liên quan chính, điển hình là Cơ quan Quản lý năng lượng và dầu khí, Tổng công ty Năng lượng tái tạo và Điện khí hóa nông thôn... cũng như sự tham gia của toàn cộng đồng”.

Một trong những điều khiến nhà tài trợ của KPLC là Ngân hàng Phát triển châu Phi (AfDB) cũng như Chính phủ Kenya quan tâm hơn cả và lên tiếng chỉ trích là việc hàng loạt thiết bị điện như đồng hồ đo điện bị lỗi, các chuyên gia tư vấn thường xuyên vắng mặt. Đáng lẽ họ là những người có nhiệm vụ giám sát Dự án và lắp đặt, kiểm tra các thiết bị trong suốt quá trình thực hiện. Qua các cuộc kiểm tra thực tế, đoàn kiểm toán cho biết, họ không tìm thấy bằng chứng nào cho thấy đội ngũ nhân viên tư vấn đã có mặt và thực hiện nhiệm vụ theo hợp đồng tại các địa điểm được yêu cầu.

Theo bà Gathungu, các chuyên gia tư vấn được KPLC thuê với giá 274,38 triệu KES, có nhiệm vụ giám sát, quản lý các công trình điện dân dụng, lắp đặt và theo dõi công tơ điện. Tuy nhiên, họ đã vắng mặt thường xuyên, đặc biệt vào những lúc có sự cố xảy ra. Đây là một trong những lý do chính khiến việc lắp đặt các thiết bị điện bị lỗi, đẩy hàng triệu người dân Kenya sống trong bóng tối suốt những năm qua.

Những phát hiện kiểm toán trên thực sự đã thu hút sự chú ý đặc biệt của AfDB. Chính phủ Kenya và AfDB đang tiến hành xem xét hoạt động tổng thể của KPLC cũng như vai trò, trách nhiệm và năng lực của Ban Lãnh đạo cùng đội ngũ nhân sự Tổng công ty. Trong đó, Ngân hàng có thể sẽ thực hiện một cuộc đánh giá mới nhằm xem xét lại một cách toàn diện về Dự án trên, qua đó xem xét hiệu quả việc sử dụng ngân sách hỗ trợ của KPLC.■

(Theo allafrica.com và kenya.shafaqna.com)

Vừa qua, một cuộc kiểm toán của Văn phòng KTNN bang Louisiana đã lên án Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy (OSFM) Bang chi sai nhiều khoản tiền lớn.

Cuộc kiểm toán được thực hiện sau khi Văn phòng nhận được một số đơn thư cáo buộc các cán bộ của OSFM đã sử dụng tiền công để mua sắm nhiều sản phẩm riêng, chi ngân sách không tuân thủ các quy định hiện hành. Theo đó, các kiểm toán viên của Văn phòng đã kiểm tra các báo cáo tài chính, các tài liệu, chứng từ giao dịch của cơ quan trong năm tài chính vừa qua và cho biết, một số

HOA KỲ:
Chi sai ngân sách phòng cháy, chữa cháy tại Louisiana

cán bộ của OSFM đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn để chuyển nhiều khoản tiền từ ngân sách của OSFM đến các công ty đối tác. Trong đó, một cựu quản lý của cơ quan đã tự ý thanh toán hơn 900.000 USD cho các công ty do anh trai của ông này làm giám đốc. Những hành vi gian lận trên diễn ra trong khoảng thời gian từ ngày 30/8/2020 đến ngày 29/4/2021.

Hầu hết các khoản chi sai tại OSFM được dùng để mua vật tư, thanh toán chi phí thuê thiết bị,

thanh toán dịch vụ ăn uống và một số dịch vụ khẩn cấp khác khi thiên tai xảy ra. Ngoài ra, các kiểm toán viên phát hiện nhiều mặt hàng cá nhân được một số cán bộ mua với mức giá rất cao và thanh toán bằng tiền của cơ quan. Một số khoản thanh toán sai quy định khác được chỉ ra như gần 400.000 USD đã được chuyển cho 2 công ty luật với nội dung “thanh toán chi phí pháp lý, dịch vụ pháp lý, chi phí thuê luật sư”. Tuy nhiên, các kiểm toán viên đã tiến hành xem xét và xác nhận

những khoản tiền này không được chi tiêu vào các mục đích chính đáng của cơ quan, thay vào đó chỉ phục vụ lợi ích của một số cá nhân.

Văn phòng Kiểm toán cũng tiến hành xem xét tại sao một số cán bộ của OSFM được bổ nhiệm vào các chức vụ quan trọng trong khi quy trình tuyển dụng không được tuân thủ nghiêm ngặt, đồng thời đưa ra một số khuyến nghị giúp OSFM củng cố hoạt động, ngăn chặn tình trạng chi ngân sách sai quy định tái diễn.

Cảnh sát trưởng OSFM cho biết: “Chúng tôi đánh giá cao hoạt động kịp thời, chuyên nghiệp của Văn phòng Kiểm toán và đã nghiêm túc họp bàn về những khuyến nghị được nêu ra. OSFM cũng đã thực hiện các biện pháp nhằm nâng cao trách nhiệm giải trình của cán bộ cơ quan và sẽ sớm có phản hồi chính thức đối với các khuyến nghị kiểm toán”.■

(Theo app.lla.state.la.us)

TUỆ LÂM